

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

**Biểu mẫu 18 E**  
**THÔNG BÁO**

**Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Thủ Dầu Một  
năm học 2019 -2020**

**E. Công khai thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp: Các ngành thạc sĩ**

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
1.	Thạc sĩ	Các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của nhà đầu tư nước ngoài tại Khu công nghiệp Mỹ Phước Bình Dương	Trần Ngọc Châu Long	PGS.TS. Đinh Phi Hồ	Kết quả nghiên cứu đã chỉ ra các nhân tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của nhà đầu tư tại các KCN, qua đó, một số hàm ý chính sách được đề xuất nhằm góp phần gia tăng sự hài lòng của cộng đồng doanh nghiệp FDI và thu hút FDI vào tỉnh Bình Dương. Tuy nhiên, phạm vi nghiên cứu còn hẹp, bài viết chỉ nghiên cứu các doanh nghiệp FDI tại tỉnh Bình Dương. Do đó, hướng đề xuất cho các nghiên cứu tiếp theo là cần mở rộng về phạm vi nghiên cứu cho cả vùng hành lang kinh tế TPHCM và phụ cận.
2.	Thạc sĩ	Nâng cao sự hài lòng của khách hàng về chất lượng dịch vụ cho vay khách hàng cá nhân tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (SHB), chi nhánh Sông Bé	Ngô Sỹ Hải	PGS.TS. Nguyễn Quang Thu	Luận văn tổng hợp những vấn đề lý luận và thực tiễn về chất lượng dịch vụ cho vay và sự hài lòng của khách hàng. Luận văn cũng đã khảo sát, đánh giá các nhân tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách hàng đối với chất lượng dịch vụ cho vay khách hàng cá nhân tại ngân hàng SHB chi nhánh Sông Bé. Luận văn đưa ra một số giải pháp nhằm

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					hoàn thiện và phát triển chất lượng dịch vụ cho vay đối với khách hàng cá nhân tại ngân hàng SHB chi nhánh Sông Bé.
3.	Thạc sĩ	Yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của nhà đầu tư nước ngoài vào Khu công nghiệp Đại Đăng	Luân Thanh Phúc	TS. Ngô Quang Huân	Trong đó, Mô hình hồi quy có hệ số R2 hiệu chỉnh = 74.7% với mức ý nghĩa < 0.05, chứng tỏ độ phù hợp của mô hình với bộ dữ liệu là khá cao, giải thích được 74.7% cho bộ dữ liệu khảo sát. Các giả thuyết đều được chấp nhận. Ngoài ra, trong kết quả phân tích sự khác biệt theo các đặc điểm doanh nghiệp của các nhóm đối tượng khảo sát cho thấy tồn tại sự khác biệt về loại hình của doanh nghiệp, ngành nghề hoạt động của doanh nghiệp đối với Sự hài lòng của nhà đầu tư.
4.	Thạc sĩ	Hoàn thiện công tác kế toán trong Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương	Nguyễn Thị Thu Hương	PGS.TS. Phạm Văn Dược	Đề tài đã hệ thống hóa các vấn đề lý luận cơ bản về tổ chức kế toán thu, chi hoạt động trong các đơn vị sự nghiệp công lập và đánh giá tình hình thực tế về cơ chế quản lý tài chính cũng như công tác kế toán thu, chi hoạt động tại các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Từ đó, đưa ra những giải pháp hoàn thiện khoa học, hợp lý và khả thi nhằm nâng cao công tác kế toán thu, chi hoạt động tại các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
5.	Thạc sĩ	Kế toán chi phí môi trường tại Công ty TNHH Sơn Seamaster Việt Nam - Thực trạng và giải pháp	Tạ Thị Huệ	TS. Phạm Xuân Thành	Nghiên cứu kế toán chi phí môi trường tại công ty TNHH Sơn Seamaster Việt Nam- thực trạng và giải pháp đã phản ánh việc thực hiện kế toán chi phí môi trường công ty là rất cần thiết cho công ty TNHH Sơn Seamaster Việt Nam nói riêng và mọi công ty nói chung. Muốn công ty ngày càng phát triển bền vững thì việc ghi nhận kế toán chi phí môi trường

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					rất quan trọng và hữu ích. Từ đó có hướng đi đúng để giúp công ty kinh doanh có lợi nhuận cao và đúng pháp luật.
6.	Thạc sĩ	Quản lý phát triển đội ngũ giáo viên các trường trung học phổ thông huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương	Nguyễn Thành Giàu	PGS.TS. Trần Thị Hương	Phát triển đội ngũ giáo viên luôn là vấn đề chiến lược của mỗi nhà trường vì đội ngũ giáo viên mang yếu tố hàng đầu quyết định chất lượng giáo dục. Đội ngũ giáo viên là nguồn nhân lực có khả năng cụ thể hóa và thực hiện các kế hoạch hoạt động của nhà trường. Vì thế, quản lý phát triển đội ngũ giáo viên được xem là khâu đột phá, trọng tâm của công cuộc đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đặc biệt là giáo dục phổ thông. Đội ngũ giáo viên được coi như yếu tố then chốt của cải cách, đổi mới giáo dục, nếu không có thầy giỏi về năng lực chuyên môn và phẩm chất đạo đức tốt thì không thể có nền giáo dục chất lượng.
7.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động dạy học tại các trường Trung học phổ thông trên địa bàn huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương	Nguyễn Thị Mai Loan	TS. Hoàng Thị Nhị Hà	QL hoạt động dạy học là tác động có chủ đích của Hiệu trưởng lên toàn bộ các nguồn lực để tổ chức và phối hợp hoạt động của họ trong quá trình giảng dạy và giáo dục học sinh theo mục tiêu đào tạo. Trên cơ sở lý luận về quản lý hoạt động dạy học, đề tài đã phân tích thực trạng quản lý hoạt động dạy học trong trường trung học phổ thông trên địa bàn huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương. Từ đó, đề xuất 6 biện pháp đảm bảo tính thực tiễn và tính khả thi.
8.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh theo tiếp cận năng lực tại các trường trung học phổ	Trần Đình Chi	TS. My Giang Sơn	Sau khi nghiên cứu hoạt động quản lý kiểm tra đánh giá theo tiếp cận năng lực tại các trường THPT huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tác giả đã đánh giá được những điểm mạnh, những hạn chế trong

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		thông huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương			công tác quản lý của Hiệu trưởng. Từ đó tác giả đã đề ra được 5 biện pháp giúp cho nhà quản lý điều chỉnh công tác quản lý nhằm đạt được mục tiêu đề ra. Trong các biện pháp đó thì nâng cao nhận thức là biện pháp quan trọng và quyết định, chi phối cho 4 biện pháp còn lại là 4 chức năng quản lý của hiệu trưởng.
9.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động bồi dưỡng chuyên môn giáo viên mầm non trên địa bàn thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương	Phạm Thị Ngọc Thu	TS. Nguyễn Ánh Hồng	Quản lý hoạt động bồi dưỡng chuyên môn giáo viên mầm non (QL HDBDCM GVMN) trên địa bàn thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương” đã sử dụng 2 phương pháp nghiên cứu (PPNC): PPNC lý luận, PPNC thực tiễn. Chúng tôi nghiên cứu trên các nội dung: nội dung, hình thức, phương pháp, thời gian, yếu tố ảnh hưởng đến BDCM; nghiên cứu QL HDBDCM GVMN theo nội dung quản lý. Từ kết quả khảo sát, đánh giá thực trạng về QL HDBDCM GVMN đã đề xuất 7 biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả QL HDBDCM GVMN
10.	Thạc sĩ	Thực trạng quản lý nguồn nhân lực tham gia công tác giáo dục hướng nghiệp cho học sinh trung học phổ thông tại thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương	Nguyễn Tấn Phát	TS. Nguyễn Thành Nhân	Đề tài khảo sát tương đối toàn diện thực trạng quản lý nguồn nhân lực tham gia công tác giáo dục hướng nghiệp cho học sinh trung học phổ thông tại thị xã Bến Cát tỉnh Bình Dương, từ đó đề xuất các giải pháp có cơ sở khoa học và có tính khả thi để góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp cho học sinh trung học phổ thông trên địa bàn thị xã Bến Cát tỉnh Bình Dương.
11.	Thạc sĩ	Thực trạng hoạt động quản lý chất lượng chương trình đào tạo đại học theo tiêu chuẩn	Bùi Ngọc Hữu Vinh	TS. Nguyễn Thành Nhân	Kiểm định chất lượng đào tạo là sự nhìn nhận của một tổ chức bên ngoài về chất lượng đào tạo của một Chương trình hay một Cơ sở giáo dục. ABET

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		ABET tại trường Quốc tế Miền Đông			là một tổ chức chuyên kiểm định chất lượng của các CTĐT trong các lĩnh vực Kỹ thuật, Công nghệ, ... Đề tài trình bày thực trạng hoạt động quản lý chất lượng CTĐT của nhà trường với các yêu cầu của tổ chức ABET, qua đó đánh giá mức độ đáp ứng các tiêu chuẩn, yêu cầu kiểm định của tổ chức ABET cho khối ngành Kỹ thuật, Công nghệ của Nhà trường.
12.	Thạc sĩ	Quản lý công tác văn thư - hành chính tại các đơn vị trường học trực thuộc phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương	Trương Hoàng Vũ	TS. Vũ Lan Hương	Đề tài nghiên cứu tìm hiểu về cơ sở lý luận về văn thư hành chính trong nhà trường. Từ đó tạo cơ sở để nghiên cứu thực trạng quản lý công tác văn thư hành chính tại các đơn vị trường học trực thuộc phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Bến Cát trong thời gian qua. Qua đó đã đề xuất một số biện pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý công tác văn thư hành chính tại các đơn vị trường học trực thuộc phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Bến Cát
13.	Thạc sĩ	Công giáo ở tỉnh Sông Bé từ năm 1975 đến năm 1997	Phạm Thị Vân Anh	PGS.TS. Nguyễn Văn Hiệp	Về Cơ sở hoạt động nhà thờ giáo xứ được trùng tu, tôn tạo, xây dựng. Hệ thống giáo dục được mở rộng và phát triển. Các cấp chính quyền địa phương tạo điều kiện để hoạt động của đồng bào công giáo Sông Bé được tiến hành. Từ đó, sự chuyển biến trong nếp sống đạo và chuyển biến trong đời sống kinh tế, chính trị, xã hội của Công giáo ở Sông Bé được thể hiện trên nhiều lĩnh vực kể từ khi đến định cư ở Sông Bé cho đến nay. Chuyển biến sâu sắc trong đời sống đạo, xu hướng hội nhập văn hóa, giáo dân Công giáo đi vào đời sống thực tại, “sống đạo giữa đời”.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
14.	Thạc sĩ	Giao lưu văn hóa Việt - Chăm ở Bình Dương (1997 - 2016)	Phạm Thị Nga	TS. Huỳnh Thị Liêm	Nội dung chương 1 làm rõ những khái niệm cơ bản về văn hóa, văn minh, giao lưu văn hóa, tiếp biến văn hóa, cộng đồng, tộc người. Nội dung chương 2 về những biểu hiện sự tiếp biến, giao lưu văn hóa Việt-Chăm ở Bình Dương(1997-2016): văn hóa tổ chức đời sống cá nhân, văn hóa ứng xử với môi trường tự nhiên, văn hóa ứng xử với môi trường xã hội. Nội dung chương 3 nói về giá trị của sự giao lưu- tiếp biến văn hóa Việt-Chăm ở Bình Dương trong nền văn hóa Việt Nam, thực tiễn đóng góp, phương hướng và giải pháp trong công tác bảo tồn văn hóa dân tộc Chăm tại Bình Dương.
15.	Thạc sĩ	Hệ thống chợ ở Bình Dương từ thế kỷ XVII đến thế kỷ XIX	Nguyễn Thị Nga	TS. Nguyễn Văn Thắng	Luận văn góp phần làm tăng sự hiểu biết về đời sống xã hội của cư dân Bình Dương trong các thế kỷ XVII đến thế kỷ XIX thêm phong phú, đặc biệt là các vấn đề về phương thức trao đổi, giao dịch, mua bán của hệ thống chợ nói riêng và sự phát triển kinh tế, xã hội nói chung của vùng đất này. Với các kết quả nghiên cứu trình bày trong luận văn sẽ góp thêm vào nguồn tài liệu tham khảo phục vụ cho việc nghiên cứu, giảng dạy lịch sử địa phương Bình Dương tại các trường đại học, cao đẳng, THCS, THPT. Kết quả nghiên cứu của đề tài góp phần giúp cho chính quyền địa phương hoạch định chính sách phát triển kinh tế nói chung, thương nghiệp nói riêng, tham khảo xây dựng quy hoạch phát triển chợ truyền thống trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
16.	Thạc sĩ	Đảng bộ huyện Dầu Tiếng lãnh đạo đấu tranh quân sự trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954-1975)	Trần Quốc Ngân	PGS.TS. Nguyễn Văn Hiệp	Kết quả nghiên cứu: Thấy được vị trí chiến lược của vùng đất Dầu Tiếng (nằm giữa Trung ương cục miền Nam và Sài Gòn). Từ đó, Dầu Tiếng trở thành chiến trường khốc liệt ở miền Nam. Vai trò lãnh đạo của Đảng, tinh thần đoàn kết quân – dân, đường lối đấu tranh vũ trang là đúng đắn, là cần thiết trong cách mạng dân tộc giải phóng.
17.	Thạc sĩ	Hoạt động của Chính phủ Cách mạng Lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (giai đoạn 1969 - 1975)	Phạm Thị Hồng Nhung	TS. Lê Quang Hậu	Sáu năm sau ngày ra đời và hoạt động tích cực của mình, tính đến năm 1975, Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam đã có những đóng to lớn cho thắng lợi của cách mạng miền Nam cũng như cách mạng cả nước: Là nơi quy tụ, tập hợp, đoàn kết tất cả các lực lượng yêu nước ở miền Nam, miền bắc; các nước XHCN và các lực lượng tiến bộ, yêu chuộng hòa bình và công lý trên toàn thế giới; CPCMLTCHMNVN ra đời đã khẳng định được quyền làm chủ của nhân dân miền Nam trước các thế lực thù địch; Lãnh đạo đấu tranh thắng lợi tại Hội nghị Pari: Ngày 27.1.1973; Góp phần đánh bại chính quyền Sài Gòn, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.
18.	Thạc sĩ	Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của tỉnh Bình Dương (1997 -2017)	Nguyễn Thị Kim Thoa	TS. Ngô Hồng Điệp	Đề tài “Khu công nghiệp Việt Nam – Singapore trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của tỉnh Bình Dương (1997-2017)” hệ thống lại quá trình hình thành, phát triển, hoạt động sản xuất kinh doanh, những đóng góp về kinh tế - xã hội đối với quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của tỉnh Bình Dương hiện tại và trong tương lai. Nó có ý nghĩa quan trọng trong việc nâng cấp ngành và tham gia vào mạng sản xuất

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					quốc tế Bình Dương và Việt Nam.
19.	Thạc sĩ	An analysis on genre and lexical density of 10 reading texts in the grade 10th experimental English textbook in Vietnam	Đình Tấn Thọ	TS. Nguyễn Vũ Phương	The study, entitled “An analysis on genre and lexical density of 10 reading texts in the grade 10th experimental English textbook in Vietnam” was carried out to examine 10 reading texts in the grade 10th experimental English textbook (GEETB) in Vietnam in terms of genre and lexical density. The purposes of this study were to find out the lexical density and genres formed in these 10 reading texts in this textbook. The results helped the researcher evaluate which reading texts were challenging and which were easily to be understood. In this research, descriptive qualitative method and content analysis were used to describe lexical density and determine genre of reading text
20.	Thạc sĩ	A cross-cultural comparison of the consideration and use of politeness strategies in making spoken invitations between English and Vietnamese speakers	Nguyễn Ngọc Huệ	TS. Phạm Huy Cường	This thesis researches the consideration and use of politeness strategies in making invitations between Vietnamese speakers and English speakers. The thesis draws on speech act theory, politeness strategies, and cross-cultural communication problems to explore the different strategies that English and Vietnamese speakers utilise as they make invitations. The thesis concludes that the transfer of meanings composed in a speech act from language to language is for the most parts, viable. However, the existence of meanings conveyed from cultural context without any syntactical formation when coupled with some levels of cross-cultural incompatibility, will make certain speech acts impossible to be completely translated or



STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					interpreted. Furthermore, the socio-cultural conditioning that is native to each language's place of origin have shown in this research to have great influence in how politeness strategy is considered in developing the same speech act of invitation, for the same purpose and under the same social settings of the speech act.
21.	Thạc sĩ	A discourse analysis of Vietnamese and English business contracts in Binh Duong province	Đinh Thị Minh	TS. Phạm Vũ Phi Hồ	This thesis has been done in an effort to investigate the standards frequently used by foreigners and Vietnamese people in the course of drafting business contract through convenient sampling technique. The research result aims of applying in some academic fields as accounting, business administration or other economic sectors at Universities and Colleges so that the schools or institutes have a rich source of materials as well as references for drafting business contract. Furthermore, learners may have a better insight into the features of the contract in Vietnamese and English as well as how to draft the contract legally.
22.	Thạc sĩ	Nâng cao sự cộng hưởng thương hiệu tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam chi nhánh Dĩ An - Bình Dương	Ngô Thị Hồng Liên	TS. Nguyễn Ngọc Duy Phương	Dựa trên dữ liệu thu thập từ 203 khách hàng tham gia khảo sát, sau khi phân tích SPSS, tác giả đã xác định được nhóm các yếu tố ảnh hưởng đến mức độ cộng hưởng thương hiệu giữa Ngân hàng và khách hàng. Căn cứ trên kết quả này, tác giả đã tiến hành phân tích sâu thực trạng hoạt động xây dựng thương hiệu tại chi nhánh, xác định một số tồn tại và nguyên nhân. Đây là cơ sở để tác giả xây dựng hệ thống giải pháp nhằm nâng cao sự cộng hưởng thương hiệu tại ngân hàng BIDV chi nhánh Dĩ An –

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					Bình Dương cũng như đề xuất một số khuyến nghị đối với hội sở chính ngân hàng BIDV.
23.	Thạc sĩ	Đo lường ý định sử dụng dịch vụ bán lẻ: Nghiên cứu tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bình Dương	Phạm Tấn Cường	TS. Nguyễn Văn Vẹn	Kết quả phân tích dữ liệu bằng Cronbach's Alpha; EFA và phân tích hồi quy tuyến tính bội cho thấy các yếu tố ảnh hưởng đến ý định sử dụng dịch vụ ngân hàng điện tử IBMB của khách hàng tại BIDV - Chi nhánh Bình Dương gồm 05 yếu tố có mức độ ảnh hưởng (mức độ quan trọng) được sắp xếp theo thứ tự từ cao xuống thấp là: (1) Nhận thức rủi ro; (2) Nhận thức sự hữu ích; (3) Hình ảnh ngân hàng; (4) Chuẩn chủ quan; (5) Nhận thức kiểm soát hành vi.
24.	Thạc sĩ	Các giải pháp nâng cao sự gắn kết của giảng viên với Trường Đại học Thủ Dầu Một	Nguyễn Thị Thùy Dương	TS. Phạm Ngọc Dưỡng	Nguồn nhân lực được duy trì ổn định thì tổ chức hoạt động mới đạt hiệu quả cao. Kết quả phân tích của luận văn đã chỉ ra 03 yếu tố tác động mức độ giảm dần đến sự gắn kết của giảng viên với trường Đại học Thủ Dầu Một là Môi trường làm việc, Đào tạo và phát triển nghề nghiệp, Bản chất công việc. Căn cứ kết quả trên, Nhà trường cần hoàn thiện hơn một số chế độ, chính sách và môi trường làm việc để nâng cao sự gắn kết của giảng viên với trường.
25.	Thạc sĩ	Các yếu tố ảnh hưởng đến sự hữu hiệu của hệ thống kiểm soát nội bộ tại các Chi cục thuế trên địa bàn tỉnh Bình Dương	Huỳnh Thị Hải Hà	PGS. TS Phan Đức Dũng	Luận văn đã góp phần xác định các yếu tố ảnh hưởng và đo lường mức độ tác động của các yếu tố đến sự hữu hiệu của hệ thống kiểm soát nội bộ tại các Chi cục Thuế trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Nghiên cứu còn góp phần đề xuất một số khuyến nghị liên quan đến từng yếu tố ảnh hưởng đến sự hữu hiệu của hệ thống kiểm soát nội bộ tại các Chi cục Thuế trên địa bàn tỉnh Bình Dương nhằm tăng

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					cường sự hữu hiệu của hệ thống kiểm soát nội bộ.
26.	Thạc sĩ	Các nhân tố ảnh hưởng đến sự hữu hiệu của hệ thống kiểm soát nội bộ tại các bệnh viện trên địa bàn tỉnh Bình Dương	Nguyễn Văn Cảnh	PGS. TS Trần Phước	Tác giả đã đề xuất đưa ra nhóm giải pháp về môi trường kiểm soát, giải pháp thông tin truyền thông, giải pháp về hoạt động kiểm soát, giải pháp về quản trị bệnh viện, Giải pháp về giám sát, và cuối cùng là giải pháp về đánh giá rủi ro của kiểm soát nội bộ. Bên cạnh đó, để thuận lợi cho việc tổ chức cũng như thực hiện, tác giả cũng đề xuất một số kiến nghị nhằm nâng cao khả năng và tính hữu hiệu của hệ thống kiểm soát nội bộ.
27.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động tuyển sinh tại trường Đại học Bình Dương	Trần Hồng Hải	TS. Hoàng Thị Nhị Hà	Từ việc gia tăng liên tục về số lượng các trường Đại học, kéo theo sự cạnh tranh về chương trình đào tạo, cơ sở vật chất, đội ngũ giảng viên, chất lượng dịch vụ, chất lượng đầu ra.... thì bắt buộc các trường Đại học cần phải có những thay đổi, điều chỉnh tổng quan về chất lượng cũng như hình thức của nhà trường, trong đó các hình thức tuyển sinh cần phải thay đổi cho phù hợp với thực trạng chung của nhà trường, phù hợp với tình hình chung của hệ thống giáo dục, tìm ra những điểm mới, điểm mạnh của nhà trường, để có thể thu hút được nhiều hồ sơ đăng ký xét tuyển và mang lại kết quả cao trong các đợt tuyển sinh.
28.	Thạc sĩ	Quản lý thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học trong trường Trung học cơ sở tại Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương	Đỗ Minh Hoàng	TS. Nguyễn Thị Hảo	Hệ thống hóa lý luận về quản lý thiết bị giáo dục trong các trường THCS tại thành phố Thủ Dầu Một tỉnh Bình Dương. Tìm hiểu và khảo sát, đánh giá thực trạng công tác quản lý thiết bị dạy học của Hiệu trưởng ở các trường THCS tại thành phố Thủ Dầu Một tỉnh Bình Dương. Đề xuất các biện pháp

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					quản lý thiết bị giáo dục trong các trường THCS tại thành phố Thủ Dầu Một tỉnh Bình Dương góp phần nâng cao chất lượng giáo dục
29.	Thạc sĩ	Quản lý đội ngũ giáo viên Trung tâm Giáo dục thường xuyên Tỉnh Bình Dương trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay	Nguyễn Văn Minh	TS. Vũ Lan Hương	Quản lý ĐNGV TT GDTX tỉnh BD trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay. Trên cơ sở hệ thống hóa lý luận về QL, QL ĐNGV TT hiện nay, đề tài khảo sát đánh giá thực trạng QL ĐNGV của hai khối DVH và GDHN tại TT hiện nay, từ đó đề xuất các biện pháp. Kết quả nghiên cứu lý luận khoa học, đề tài đề xuất một số biện pháp QL ĐNGV cho Giám đốc trong giai đoạn hiện nay. Các biện pháp đề xuất đều có tính cần thiết và khả thi cao
30.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động tổ chuyên môn ở các trường trung học cơ sở trên địa bàn Thị xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay	Lê Thanh Thúy	TS. Vũ Đình Bày	Tác giả đề xuất 5 biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý hoạt động TCM trong bối cảnh đổi mới giáo dục. Các biện pháp được đề xuất có tính cần thiết và khả thi cao. Do đó, các trường trung học cơ sở trên địa bàn thị xã Bến Cát có thể nghiên cứu, vận dụng linh hoạt, sáng tạo những biện pháp này để nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, góp phần thực hiện mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo.
31.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh Trung học phổ thông tại Huyện Đồng Phú Tỉnh Bình Phước	Nguyễn Văn Vĩnh	TS. Hồ Văn Thông	Các nhà trường đều đã thừa nhận tầm quan trọng của hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh; cũng đã có kế hoạch cho hoạt động giáo dục hướng nghiệp. Về nhận thức từ các lực lượng xã hội kể cả trong ngành giáo dục về hoạt động giáo dục hướng nghiệp đôi khi chưa chú trọng đúng mức, ảnh hưởng ít nhiều đến hiệu quả hoạt động giáo dục hướng nghiệp. Các trường chưa quan tâm đúng mức

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					trong quản lý hoạt động giáo dục hướng nghiệp, gặp nhiều khó khăn trong xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo thực hiện chưa sâu sát, kiểm tra đánh giá còn sơ sài chưa đi vào chiều sâu. Hoạt động giáo dục hướng nghiệp chưa phát huy được ngang tầm với nó như là một nội dung của quá trình giáo dục trong nhà trường.
32.	Thạc sĩ	Đô thị hóa trên địa bàn thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương từ năm 1999 đến năm 2017	Lê Đăng Hoa	TS. Ngô Hồng Điệp	Đề tài “Đô thị hóa trên địa bàn thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương từ năm 1999 đến năm 2017” được chúng tôi lựa chọn xuất phát từ thực tiễn quá trình đô thị hóa diễn ra sôi nổi trên bàn Dĩ An trong suốt gần hai thập niên kể từ khi được tái lập. Đề tài tập trung làm rõ các vấn đề liên quan đến bối cảnh của đô thị hóa, chính sách phát triển đô thị của Dĩ An; diễn biến của đô thị hóa trong các lĩnh vực kinh tế, xã hội, văn hóa, cũng như tác động của quá trình đô thị hóa đến các lĩnh vực khác như hạ tầng kỹ thuật - xã hội, cảnh quan, môi trường,....
33.	Thạc sĩ	Hoạt động của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Bình Dương từ năm 1997 đến năm 2017	Hoàng Thị Hòa	TS. Nguyễn Hoàng Huế	Việc nghiên cứu và tìm hiểu về hoạt động của Hội LHPN tỉnh Bình Dương từ năm 1997 đến năm 2017, nhằm hệ thống hóa quá trình hoạt động của tỉnh Hội cũng như đúc kết thực tiễn, chỉ ra những ưu điểm và hạn chế của Hội LHPN tỉnh Bình Dương qua các nhiệm kỳ. Đồng thời, luận văn đề xuất những giải pháp, kiến nghị nhằm đẩy mạnh chất lượng hoạt động của Hội LHPN tỉnh Bình Dương. Trên cơ sở đó đề tỉnh Hội tiếp tục củng cố tổ chức có những hoạt động chủ động, tích cực và phong phú hơn.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
34.	Thạc sĩ	Kinh tế trang trại huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương từ năm 2005 đến năm 2015	Bùi Phú Hoạt	TS. Nguyễn Văn Thủy	Luận văn gồm phần Mở đầu, 03 chương, Kết luận và phụ lục. Đề tài đã luận giải cơ sở lý luận, thực tiễn về kinh tế trang trại huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương từ năm 2005 đến năm 2015. Qua đó, góp phần làm sáng tỏ những ưu điểm, hạn chế về hoạt động kinh tế trang trại. Cũng từ đó, cung cấp thêm cứ liệu khoa học có ý nghĩa tham khảo và khuyến nghị với chính quyền địa phương việc xác định chính sách, giải pháp phát triển kinh tế trang trại trong thời gian tới.
35.	Thạc sĩ	Tín ngưỡng thờ mẫu Tam phủ của người Việt ở Bình Dương từ năm 1945 đến năm 2017	Đỗ Thị Thanh	TS. Nguyễn Văn Giác	Theo đó, tín ngưỡng đã theo chân những người Việt Bắc Bộ di cư vào Bình Dương từ những năm 40, thế kỷ 20, hình thành, tồn tại và phát triển cho tới ngày nay. Trải qua quá trình hình thành, phát triển đầy thăng trầm tưởng chừng như đứt gãy, sau khi được UNESCO ghi danh vào Danh mục Di sản văn hoá Phi vật thể đại diện cho nhân loại, tín ngưỡng đã dần khởi sắc và có những bước phát triển nhất định. Trong thời gian tới cần có những biện pháp để tín ngưỡng phát triển một cách lành mạnh.
36.	Thạc sĩ	Bảo tồn và phát huy di tích lịch sử - văn hóa Bình Dương từ năm 1997 đến năm 2017	Văn Thị Thùy Trang	TS. Trần Hạnh Minh Phương	Luận văn nghiên cứu quá trình Bảo tồn và phát huy di tích lịch sử - văn hóa tỉnh Bình Dương từ năm 1997 đến năm 2017. Khái quát những nhân tố hình thành hệ thống di tích lịch sử - văn hóa. Tổng quan bức tranh hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị di tích Bình Dương giai đoạn phát triển sau 20 năm tái lập tỉnh. Trên cơ sở đánh giá thực trạng, định hướng nhằm nâng cao chất lượng hoạt động bảo tồn và phát huy di tích trong xu hướng phát triển bền

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					vững.
37.	Thạc sĩ	Nghề điêu khắc gỗ Bình Dương từ năm 1986 đến năm 2016	Bùi Thị Kim Tuyền	TS. Nguyễn Văn Thủy	Ý nghĩa thực tiễn: Đề tài đã cập nhật kiến thức toàn diện về nghề Điêu khắc gỗ truyền thống ở Bình Dương từ năm 1986-2016, mở ra những nét lớn về nghệ thuật điêu khắc gỗ truyền thống ở Bình Dương, thông qua từng khâu, nhiều công đoạn trong quy trình điêu khắc góp phần vào việc tích lũy kinh nghiệm sản xuất, so sánh khía cạnh của nghệ thuật điêu khắc gỗ truyền thống ở Bình Dương và các xu hướng phát triển của nghề. Từ thực trạng của nghề, nghiên cứu đề xuất một số giải pháp, kiến nghị nhằm bảo tồn và phát triển nghề Điêu khắc gỗ trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay.
38.	Thạc sĩ	Tiểu thuyết Phiên bản của nhà văn Nguyễn Đình Tú - Hành trình đi từ văn học đến điện ảnh	Phạm Tuấn Kiệt	TS Đào Lê Na	Trong bài viết này, tác giả tập trung khám phá, nghiên cứu về quá trình chuyển đổi ý tưởng, tái tạo nội dung, sự dịch chuyển ký hiệu văn bản thể hiện gắn với lý thuyết cải biên học. Từ đó làm rõ hành trình đi từ nghệ thuật ngôn từ của văn học sang nghệ thuật nghe nhìn của điện ảnh. Trên cơ sở đó, làm rõ bản chất của khái niệm cải biên; sự phức hợp của lý thuyết văn hóa học và liên văn bản gắn với khái niệm cải biên. Bài viết góp phần tìm lại giá trị độc lập của phim điện ảnh cải biên; khẳng định vai trò sáng tạo độc lập của đạo diễn làm phim. Chúng tôi cũng góp phần làm rõ những thông điệp đầy tính nhân văn ẩn chứa trong tiểu thuyết “Phiên bản” của nhà văn Nguyễn Đình Tú cũng như trong phim điện ảnh “Hương Ga” của đạo diễn Ngô Quốc Cường.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
39.	Thạc sĩ	Đặc điểm truyện viết cho thiếu nhi của Vũ Hùng	Đậu Thị Mai	PGS.TS Bùi Thanh Truyền	Vũ Hùng được độc giả biết đến là nhờ “viết từ sự trải nghiệm của bản thân”. Những trang văn của Vũ Hùng luôn thức tỉnh tâm lương thiện ở mỗi người đặc biệt là các em nhỏ. Đọc truyện của tác giả trẻ thơ sẽ thêm yêu thiên nhiên, yêu loài vật. Tác phẩm của Vũ Hùng vun đắp tâm hồn trẻ thơ, giúp trẻ có những cái đẹp từ suy nghĩ đến hành động. Việc nghiên cứu đặc điểm truyện viết cho thiếu nhi của Vũ Hùng sẽ làm cho bức tranh văn học Việt Nam nói chung và văn học thiếu nhi nói riêng thêm đa sắc và hoàn chỉnh hơn
40.	Thạc sĩ	Dự đoán kết quả tuyển sinh lớp 10 của học sinh trung học cơ sở bằng học máy	Nguyễn Thanh Bảo	TS. Ngô Thanh Hùng	Mô hình lấy điểm thi tốt nghiệp lớp 9 có tổng kết các môn học để làm tập huấn luyện và tập kiểm thử trong kĩ thuật học máy để đưa ra các điểm dự đoán. Sau đó tiếp tục xây dựng hệ thống dự đoán điểm tuyển sinh để nhà quản lí, phụ huynh, giáo viên có thể xem và quan sát trên mô hình từ đó có thể nhìn ra và dự đoán kết quả tuyển sinh vào lớp 10 để biết được khả năng của các em để tiếp tục bồi dưỡng trong thời gian sắp tới để đạt kết quả khả quan nhất.
41.	Thạc sĩ	Trích rút thông tin du lịch bằng phương pháp học sâu	Nguyễn Cao Cường	TS. Bùi Thanh Hùng	Tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương, tác giả đã tiến hành khảo sát bằng bảng hỏi đối với 250 học viên đang cai nghiện tại cơ sở và tiến hành phỏng vấn 03 nhân viên trực tiếp quản lý học viên. Kết quả nghiên cứu cho thấy Cơ sở đã nỗ lực áp dụng các công cụ và dịch vụ trong công tác xã hội nói chung cho các học viên. Tuy nhiên, các quy trình và kỹ năng chuyên môn của quản lý trường hợp chưa được khai thác tốt tại cơ sở, một mặt vì



STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					nhiều khó khăn mà cơ sở đang phải đối mặt.
42.	Thạc sĩ	Nhận diện tên riêng Tiếng Việt bằng phương pháp học sâu	Nguyễn Anh Dũng	TS. Bùi Thanh Hùng	Tôi huấn luyện hệ thống này trên tập dữ liệu VLSP 2016. Bộ dữ liệu này gồm 3 tập dữ liệu huấn luyện, phê chuẩn và kiểm tra. Mỗi tập dữ liệu gồm 4 cột: Từ hoặc từ ghép, POS, CHUNK và TAG. Sau khi huấn luyện và đánh giá thực nghiệm hệ thống trên nhiều khía cạnh khác nhau bằng Độ đo chính xác (Accuracy), tôi nhận thấy hệ thống kết hợp các đặc trưng cú pháp tự động với các từ nhúng được huấn luyện sẵn làm đầu vào cho Bộ nhớ ngắn dài hai chiều (BiLSTM) cho kết quả cao nhất đạt 92,06%. Luận văn cũng đề xuất xây dựng một ứng dụng web hỗ trợ nhận diện 4 loại tên riêng tên người, tên tổ chức, tên địa điểm, tên khác cho một đoạn văn bản được người dùng nhập vào.
43.	Thạc sĩ	Hệ thống khuyến nghị học sinh lớp 12 chọn tổ hợp môn thi ở kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông	Trần Quang Huy	TS. Ngô Thanh Hùng	Trong đề tài này, tôi đã trình bày cơ bản về các phương pháp phân lớp, dự đoán của Khai phá dữ liệu, ứng dụng của Khai phá dữ liệu vào thực tế. Luận văn tập trung vào nghiên cứu các kỹ thuật phân lớp, hồi quy đặc biệt là các thuật toán: Hồi quy tuyến tính (Linear Regression), Cây quyết định (Decision Tree), Rừng ngẫu nhiên (Random Forest), K-nearest neighbors để áp dụng vào bài toán dự đoán điểm thi tốt nghiệp theo từng môn học và tổ hợp môn thi của học sinh khối 12 tại trường THPT Bàu Bàng.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
44.	Thạc sĩ	Nghiên cứu xử lý Phenol bằng mô hình quang xúc tác ánh sáng mặt trời sử dụng vật liệu Nano TiO <sub>2</sub>	Lê Duy Khánh	TS. Nguyễn Thị Liên Thương	Đề tài đã xây dựng thành công mô hình quang xúc tác có cải tiến tăng cường độ ánh sáng hội tụ bằng máng parabol, tăng thời gian lưu bằng ống phản ứng dạng xoắn. Kết quả nghiên cứu cho thấy mô hình đã vận hành từ các thông số tối ưu đã khảo sát là nồng độ 2gTiO <sub>2</sub> /L, pH 4, thời gian xử lý là 360 phút từ 9 giờ đến 16 giờ, mô hình đã làm giảm 0.91 mg phenol với 2g TiO <sub>2</sub> trong 360 phút chiếu xạ bằng ánh sáng mặt trời đạt hiệu suất 45,33%. Hiệu suất loại vật liệu 76.15% đối với POLYMER ANINON (CONH <sub>2</sub> [CH <sub>2</sub> -CH-] <sub>n</sub> và 86.58% với POLYMER CATION (C <sub>3</sub> H <sub>5</sub> ON).
45.	Thạc sĩ	Nghiên cứu xử lý Asen trong nước bằng vật liệu Biocomposite được điều chế từ Gum trích ly hạt Muồng Hoàng Yến và Nano oxit sắt từ	Nguyễn Trà Phương Nhung	PGS. TS. Nguyễn Võ Châu Ngân	Vật liệu Biocomposite sau khi điều chế được bao phủ hoàn toàn bởi các hạt nano oxit sắt từ có kích thước nano đạt 70 - 100 nm (SEM). Kết quả nghiên cứu cho thấy ở điều kiện khảo sát tối ưu với pH = 7, liều lượng vật liệu Biocomposite sử dụng 1 g/L, thời gian 30 phút, dung lượng hấp phụ 0,059 mgAs/g cho hiệu suất loại bỏ As đạt được 59,33% với nồng độ As ban đầu 100 ppb.
46.	Thạc sĩ	Đánh giá hiện trạng và đề xuất các giải pháp quản lý và giảm thiểu ô nhiễm môi trường nước từ quá trình hoạt động chăn nuôi heo trên địa bàn huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương	Nguyễn Thị Nhung	PGS-TS. Võ Lê Phú	Từ hiện trạng môi trường và những tồn tại, thách thức trong công tác quản lý môi trường tại các cơ sở chăn nuôi trên địa bàn huyện Bàu Bàng trong thời gian qua, các nhóm giải pháp đã được đề xuất bao gồm giải pháp về chính sách, pháp luật; giải pháp về tổ chức quản lý; giải pháp về đầu tư phát triển, bảo vệ môi trường; giải pháp phòng ngừa dịch bệnh; giải pháp về truyền thông, nâng cao nhận thức cộng đồng.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
47.	Thạc sĩ	Khảo sát, sàng lọc một số loài thực vật có khả năng hấp thụ kim loại Cadmium trong đất tại huyện Bắc Tân Uyên, Bình Dương	Đoàn Văn Phước	TS. Nguyễn Thành Hưng	Sau gần 2 năm với 10 đợt điều tra, nghiên cứu và thu thập mẫu vật tại 10 xã thuộc huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Chúng tôi đã thu được 71 loài thực vật có hình thái bên ngoài đặc trưng cho loài siêu hấp thụ KLN Cadmium( Cd). Trong số 71 loài, chúng tôi đã sàng lọc và phát hiện được 06 loài thực vật có khả năng hấp thụ Cadmium, trong đó có 01 loài có khả năng siêu tích tụ là cây Lu lu đực (S. nigrum). S. nigrum sống và sinh trưởng được trong điều kiện đất ô nhiễm Cadmium từ 0- 200mg/kg, trong môi trường đất ô nhiễm Cadmium từ 10 - 25mg/kg, trồng S. nigrum đạt hiệu quả xử lý Cadmium cao nhất.
48.	Thạc sĩ	Nâng cao hiệu quả phân loại chất thải sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn tỉnh Bình Dương và ứng dụng chế phẩm TDM.EM trong quá trình ủ phân compost	Nguyễn Phong Sơn	TS. Nguyễn Thị Liên Thương	luận văn thực hiện sẽ đề xuất các giải pháp quản chất thải rắn sinh hoạt: (1) Giải pháp pháp lý: quy định của Chính phủ về thu thập, phân loại, lưu trữ, vận chuyển và xử lý chất thải sinh hoạt; (2) Công tác thông tin và giáo dục để phổ biến rộng rãi kiến thức về phân loại rác tại nguồn, bảo vệ môi trường đến tất cả mọi người; (3) Đề xuất các giải pháp xử lý chất thải sinh hoạt như: Sản xuất phân compost từ thành phần hữu cơ, tái chế các thành phần có thể tái chế. (4) Đề xuất hệ thống thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt từ các nguồn phát sinh.
49.	Thạc sĩ	Chính sách công tác xã hội trong giảm nghèo bền vững từ thực tiễn tỉnh Bình Dương	Huỳnh Văn Ngàn	Huỳnh Văn Chấn	Giảm nghèo là chủ trương lớn, nhất quán của Đảng và Nhà nước nhằm cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho người nghèo, thu hẹp khoảng cách giữa nghèo và giàu, Để làm được điều này chúng ta cần đến công tác xã hội, một ngành khoa học giúp

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					nhiều cho các ngành khác trong việc hỗ trợ lẫn nhau. Trong luận văn tác giả đã chọn địa bàn chọn nghiên cứu là thị xã Dĩ An và huyện Bắc Tân Uyên, với việc kết hợp nhiều phương pháp, luận văn đã chứng minh được những thực tế và đưa ra những giải pháp nhằm đẩy mạnh công tác xã hội trong giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
50.	Thạc sĩ	Quản lý trường hợp đối với người cai nghiện ma túy từ thực tiễn cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương	Ngô Phú Cường	Huỳnh Văn Chấn	Tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương, tác giả đã tiến hành khảo sát bằng bảng hỏi đối với 250 học viên đang cai nghiện tại cơ sở và tiến hành phỏng vấn 03 nhân viên trực tiếp quản lý học viên. Kết quả nghiên cứu cho thấy Cơ sở đã nỗ lực áp dụng các công cụ và dịch vụ trong công tác xã hội nói chung cho các học viên. Tuy nhiên, các quy trình và kỹ năng chuyên môn của quản lý trường hợp chưa được khai thác tốt tại cơ sở, một mặt vì nhiều khó khăn mà cơ sở đang phải đối mặt.
51.	Thạc sĩ	Công tác xã hội với trẻ em trong các gia đình sau ly hôn tại huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang	Nguyễn Duy Khánh	Lê Hải Thanh	Đề tài đã đề xuất các giải pháp can thiệp nhằm hạn chế đến mức thấp nhất sự gia tăng trẻ em trong các gia đình sau ly hôn như hiện nay bởi các giải pháp đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền kém hiệu quả; tăng cường nối kết nguồn lực nguồn lực ở cộng đồng nhằm chia sẻ khó khăn giúp trẻ em trong các gia đình sau ly hôn có điều kiện vươn lên; can thiệp đối với trẻ em trong gia đình sau ly hôn là nạn nhân của bạo lực gia đình; củng cố, hoàn thiện mạng lưới liên kết hỗ trợ tại cộng đồng tại các xã; thúc đẩy sự tham gia tích cực của các bên liên như chính quyền địa phương, gia đình, cộng đồng trong tiến trình giải quyết vấn đề của trẻ;

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
52.	Thạc sĩ	Công tác xã hội với nạn nhân bạo lực gia đình trên địa bàn thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương	Lê Đình Minh Phụng	Đồng Văn Toàn	Luận văn đã hệ thống và làm phong phú thêm khung lý luận về công tác xã hội với bạo lực gia đình; cung cấp những thông tin cụ thể về thực trạng bạo lực gia đình, nguyên nhân, hậu quả của bạo lực gia đình. Những thông tin này là cơ sở để các nhà quản lý, chính quyền địa phương, nhân viên công tác xã hội hoạch định hoàn thiện các biện pháp, cải tiến hệ thống tiếp cận luật và thể chế nhằm đem lại bình an, hạnh phúc, trật tự cho người dân trên địa bàn.
53.	Thạc sĩ	Thực hiện chính sách hỗ trợ việc làm cho lao động nhập cư người Khmer tại xã Phước Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương	Võ Thị Bích Thảo	Đỗ Hạnh Nga	Giải quyết việc làm là một trong những chính sách quan trọng đối với mỗi quốc gia, đặc biệt là đối với các nước đang phát triển như Việt Nam. Tỉnh Bình Dương đã có nhiều chính sách hỗ trợ học nghề đối với lao động nhập cư. Tuy nhiên, với điều kiện thời gian và thu nhập của LĐNC người Khmer đang làm việc tại các doanh nghiệp vừa và nhỏ xã Phước Hòa, thì họ khó có thể tiếp cận được các chương trình đào tạo, nếu không được chính quyền địa phương và các doanh nghiệp hỗ trợ và các tổ chức xã hội.
54.	Thạc sĩ	Công tác xã hội với trẻ em gia đình nhập cư có hoàn cảnh khó khăn trong việc tiếp cận dịch vụ giáo dục trên địa bàn phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	Ngô Thị Thanh Trúc	Đỗ Thị Vân Anh	Nghiên cứu đề xuất hình thành mô hình công tác xã hội nhóm trong can thiệp đối với trẻ nhập cư có hoàn cảnh khó khăn có cơ hội được tiếp cận với dịch vụ phổ cập giáo dục nâng cao quyền và khả năng học tập của các em trong dài hạn. Và trong thời gian ngắn, nghiên cứu đề xuất mở rộng cơ hội thu hút trẻ nhập cư có hoàn cảnh khó khăn thông qua việc tham gia học tập tại lớp học tình thương để nâng cao kiến thức và đạo đức, đồng thời tiếp tục

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					uốn nắn, giáo dục nhân cách cho trẻ để trẻ trở thành một công dân tốt có ích cho xã hội và đất nước.
55.	Thạc sĩ	Vai trò nhân viên công tác xã hội trong hỗ trợ thực hiện chính sách ưu đãi người bị nhiễm chất độc hóa học đang sinh sống ở huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương	Nguyễn Thị Hà	GS.TS. Bùi Thế Cường	Một trong những biểu hiện cao độ của hậu quả nặng nề từ chiến tranh là những nạn nhân nhiễm chất độc DIOXIN vẫn đang ngày gồng mình gánh chịu những nỗi đau cả thể xác và tinh thần. Từ thực tế việc thực hiện chính sách cho người nhiễm chất độc hóa học Dioxin tại huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, bài viết chỉ ra sự cần thiết chung tay góp sức của những NV CTXH nhằm hỗ trợ các nạn nhân Dioxin vươn lên trong cuộc sống, qua đó đưa ra một số kiến nghị và giải pháp để thực hiện có hiệu quả.
56.	Thạc sĩ	Nghiên cứu sự cân đối quỹ bảo hiểm xã hội dưới góc nhìn của người làm kế toán - Nghiên cứu tại Bảo hiểm Xã hội tỉnh Tây Ninh	Võ Thanh An	PGS.TS. Võ Văn Nhị	Luận văn đã hệ thống hóa cơ sở lý luận về cân đối quỹ bảo hiểm xã hội (BHXH). Luận văn đã đi vào phân tích các ảnh hưởng của thông tin kế toán đến các hoạt động chủ yếu có liên quan đến biến động quỹ BHXH, trong đó đáng kể nhất là hai hoạt động thu và chi từ lý luận đến thực tiễn ở đơn vị BHXH tỉnh Tây Ninh. Dựa trên các cơ sở lý thuyết và quan điểm của người làm công tác kế toán bài nghiên cứu đưa ra các giải pháp hoàn thiện và nâng cao sự cân đối quỹ BHXH tỉnh Tây Ninh từ việc kiến nghị những chính sách cho đến thay đổi cung cách quản lý trong nội tại đơn vị BHXH.
57.	Thạc sĩ	Các nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả công tác kế toán tại các ủy ban nhân dân phường trên địa bàn thành phố Thủ Đức	Nguyễn Ngọc Điệp	PGS.TS. Phan Đức Dũng	có 04 nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả tổ chức công tác kế toán. Trong đó nhân tố ảnh hưởng nhiều nhất đó là nhân tố kỹ năng của nhân viên kế toán, tiếp đến là nhân tố ứng dụng công nghệ thông tin

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Dầu Một tỉnh Bình Dương			trong tổ chức kế toán, thứ ba là nhân tố vai trò quản lý, và nhân tố cuối cùng là cơ sở pháp lý. Từ đó, tác giả đưa ra một số giải pháp, khuyến nghị để nâng cao hiệu quả tổ chức công tác kế toán tại các ủy ban nhân dân phường trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một tỉnh Bình Dương
58.	Thạc sĩ	Nâng cao hiệu quả kiểm soát hoạt động chuyên giá của các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bình Dương	Nguyễn Thị Hạnh	PGS.TS. Phan Đức Dũng	Qua nghiên cứu, khảo sát, phân tích cho thấy có 7 nhân tố tác động đến chuyển giá: Chính sách thuế, chính sách tỷ giá, lạm phát, thể chế, chính sách giáo dục quốc gia, môi trường pháp lý, môi trường kinh tế xã hội. Trên cơ sở kết quả nghiên cứu, luận văn đề xuất những hàm ý chính sách nhằm nâng cao hiệu quả kiểm soát hoạt động chuyển giá của các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bình Dương
59.	Thạc sĩ	Các nhân tố ảnh hưởng đến vận dụng kế toán quản trị tại các doanh nghiệp chế biến gỗ trên địa bàn tỉnh Bình Dương	Trần Hồng Hạnh	TS. Phạm Ngọc Toàn	Kết quả phân tích hồi qui cho thấy các nhân tố này ảnh hưởng 50,3% đến vận dụng KTQT tại các DN chế biến gỗ trên địa bàn tỉnh Bình Dương với thứ tự giảm dần là Chiến lược kinh doanh, Chi phí để tổ chức một hệ thống KTQT cho DN, Quy mô DN, Trình độ nhân viên kế toán, Sự quan tâm đến KTQT của chủ DN và Mức độ cạnh tranh của thị trường. Từ kết quả nghiên cứu, luận văn đưa ra những giải pháp, kiến nghị liên quan đến từng nhân tố nhằm nâng cao hiệu quả vận dụng KTQT cho các DN.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
60.	Thạc sĩ	Đánh giá sự hữu hiệu và các giải pháp để nâng cao hiệu quả kiểm soát nội bộ trong hoàn thuế giá trị gia tăng tại Cục thuế Bình Dương	Trần Thanh Huy	PGS.TS. Trần Phước	bên cạnh 5 nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả kiểm soát nội bộ theo lý thuyết của COSO 1992, cập nhật 2013 và báo cáo INTOSAI 1992 cập nhật mới các SAI INTOSAI 2013, đã phát hiện yếu tố mới là Ngành nghề kinh doanh của doanh nghiệp. Bên cạnh đó, luận văn cũng nhận định những ưu điểm và hạn chế còn tồn tại để từ đó đề ra những giải pháp để nâng cao hiệu quả HTKSNB trong quản lý hoàn thuế GTGT tại đơn vị, các giải pháp được tác giả dựa trên 6 yếu tố cấu thành hệ thống kiểm soát nội bộ, và các kiến nghị kiến nghị với các cấp có thẩm quyền qua đó tạo sự thuận lợi cho đơn vị hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ trong hoàn thuế.
61.	Thạc sĩ	Nghiên cứu chất lượng thông tin báo cáo tài chính của các doanh nghiệp ngành Logistics trên địa bàn tỉnh Bình Dương	Nguyễn Thị Hải Linh	PGS.TS. Phan Đức Dũng	Sau quá trình xây dựng mô hình nghiên cứu, khảo sát, phân tích cho thấy có 6 nhân tố tác động: Nhân viên kế toán, Nghĩa vụ của Doanh nghiệp đối với NSNN, Quản trị lợi nhuận và cơ cấu sở hữu, Niêm yết chứng khoán, Kiểm soát nội bộ và Chuẩn mực kế toán. Kết quả phân tích hồi qui cho thấy các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng thông tin BCTC theo thứ tự quan trọng giảm dần là Kiểm soát nội bộ, Quản trị lợi nhuận, Nhân viên kế toán, Nghĩa vụ doanh nghiệp đối với NSNN, Niêm yết chứng khoán, Chuẩn mực kế toán.
62.	Thạc sĩ	Hoàn thiện công tác dự toán ngân sách tại Công ty TNHH Xu hướng xuất nhập khẩu công nghiệp	Nguyễn Thị Thúy Loan	PGS.TS. Võ Văn Nhị	Luận văn đã hệ thống hóa cơ sở lý luận về dự toán ngân sách trong doanh nghiệp. Luận văn đã phân tích thực trạng công tác dự toán ngân sách tại Công ty TNHH Xu Hướng Xuất Nhập Khẩu Công Nghiệp, đưa ra được tổng quan về dự toán ngân sách hay các lý luận cơ bản về dự toán ngân sách,



STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					đưa ra được các giải pháp hoàn thiện công tác dự toán ngân sách tại Công ty, phân tích được các nhân tố mới trong quá trình nghiên cứu.
63.	Thạc sĩ	Giải pháp để nâng cao hiệu quả hệ thống kiểm soát nội bộ trong hoạt động thu chi ngân sách tại Phòng Tài chính Kế hoạch thị xã Tân Uyên	Nguyễn Huỳnh Kim Ngân	PGS.TS. Trần Phước	Báo cáo COSO ra đời tạo nền tảng lý luận cơ bản về KSNB, trên cơ sở đó tổ chức INTOSAI đã trình bày vấn đề đặc thù của KSNB trong khu vực công. Dựa theo COSO 1992, INTOSAI đưa ra 5 yếu tố cấu thành hệ thống KSNB gồm: môi trường g kiểm soát, đánh giá rủi ro, các hoạt động kiểm soát, thông tin và truyền thông, giám sát. Trên cơ sở lý thuyết đó, tác giả sẽ tìm hiểu thực trạng về kiểm soát nội bộ đối với hoạt động thu chi ngân sách nhà nước tại phòng Tài chính kế hoạch thị xã Tân Uyên. Để tìm ra những thiếu sót nhằm nâng cao hiệu quả kiểm soát hoạt động thu chi ngân sách địa phương..
64.	Thạc sĩ	Giải pháp nâng cao tính hữu hiệu kiểm soát hệ thống thông tin kế toán tại công ty TNHH ANHEUSER BUSCH INBEV VIỆT NAM	Lang Thị Hồng Ngọc	TS. Nguyễn Bích Liên	Luận văn tập trung đánh giá về thiết kế và mức độ hoạt động của hệ thống kiểm soát hệ thống thông tin kế toán. Kết quả nghiên cứu cho thấy. Trong giai đoạn mới thành lập, công ty đã thiết kế và vận hành hoạt động kiểm soát đầy đủ, phù hợp với quy mô DN. Tuy nhiên, giai đoạn đầu năm 2019 đến nay đã bộc lộ những yếu kém, không duy trì tốt hoạt động kiểm soát, chưa kịp thời cập nhật các thủ tục kiểm soát mới nhằm ngăn chặn một số sai sót cụ thể đã nêu trong nghiên cứu. Ngoài ra luận văn đưa ra một số giải pháp nhằm khắc phục những hạn chế và nâng cao tính hữu hiệu kiểm soát HTTKT tại công ty.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
65.	Thạc sĩ	Hoàn thiện tổ chức công tác kế toán tại các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương	Lê Hoàng Thảo Nguyên	TS. Phạm Quang Huy	Kết quả phân tích tại các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở TNMT cho thấy, kế toán đã thực hiện hoạt động tương đối tốt, đảm bảo đúng theo quy định. Tuy nhiên, trong công tác tổ chức kế toán tại các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở TNMT còn gặp những vấn đề bất cập và hạn chế nên cũng gây khó khăn không nhỏ cho việc quản lý tài chính của đơn vị. Trên cơ sở kết quả nghiên cứu, luận văn đề xuất những giải pháp nhằm hoàn thiện tổ chức công tác kế toán tại các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở TNMT tỉnh Bình Dương trong thời gian tới.
66.	Thạc sĩ	Hoàn thiện kiểm soát chi phí tại Bưu điện Thành Phố Thủ Dầu Một	Phan Hồng Thẩm	PGS.TS. Võ Văn Nhị	Luận văn đã hệ thống cơ sở lý luận về kiểm soát chi phí trong doanh nghiệp. Luận văn đã phân tích được thực trạng kiểm soát chi phí tại Bưu điện Thành Phố Thủ Dầu Một và nêu bật lên những đặc trưng của chi phí và các hoạt động kiểm soát chi phí trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ bưu chính. Đồng thời luận văn đã đề xuất được một số giải pháp hoàn thiện nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm soát chi phí ở cả hai góc độ phù hợp với đặc điểm hoạt động và phù hợp với đặc điểm chi phí phát sinh tại đơn vị.
67.	Thạc sĩ	Đánh giá sự hữu hiệu và các giải pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động hệ thống kiểm soát nội bộ tại Công ty TNHH MTV Công trình đô thị Bình Dương	Bùi Dương Phương Thảo	PGS.TS. Trần Phước	Khảo sát tại Công ty TNHH một thành viên Công trình Đô thị Bình Dương. Đưa ra mô hình nghiên cứu Hồi quy hiệu chỉnh: $Y = 0,257TT + 0,226RR + 0,224MT + 0,222GS + 0,211HĐ$ . Từ mô hình này tác giả đề xuất một số giải pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động hệ thống kiểm soát nội bộ tại Công ty TNHH một thành viên Công trình Đô thị Bình Dương mạnh nhất đến thấp nhất: Thông tin và

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					truyền thông, Đánh giá rủi ro, Môi trường kiểm soát, Giám sát và hoạt động kiểm soát.
68.	Thạc sĩ	Giải pháp nâng cao hiệu quả kiểm soát nội bộ trong chi vốn đầu tư xây dựng cơ bản tại Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng khu vực thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương	Nguyễn Thị Huỳnh Trâm	PGS.TS. Trần Phước	tác giả cũng nghiên cứu thêm về thực trạng công tác kiểm soát chi vốn đầu tư tại Kho bạc Nhà nước Tân Uyên giúp cho chủ đầu tư phòng ngừa được các rủi ro, đảm bảo cho đơn vị hoạt động theo hướng đúng mục tiêu, đạt được hiệu quả cao nhất, đảm bảo cho các khoản chi được sử dụng đúng và tiết kiệm ngân sách Nhà nước. Đề tài cũng nhận định những ưu điểm và hạn chế còn tồn tại để từ đó đề ra những giải pháp để hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ các khoản chi vốn đầu tư xây dựng cơ bản tại đơn vị, các giải pháp được tác giả dựa trên 5 yếu tố cấu thành hệ thống kiểm soát nội bộ.
69.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục đạo đức học sinh ở trường Trung học cơ sở trên địa bàn Thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương theo hướng tiếp cận CIPO	Nguyễn Hoàng An	TS. Tạ Thị Thanh Loan	Tác giả đề xuất 6 biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý hoạt động giáo dục đạo đức học sinh ở các trường THCS trên địa bàn thị xã Bến Cát tỉnh Bình Dương theo hướng tiếp cận CIPO. Kết quả khảo nghiệm cho thấy các biện pháp được đề xuất có tính cần thiết và khả thi tương đối cao. Do đó, các trường trung học cơ sở trên địa bàn thị xã Bến Cát có thể nghiên cứu, vận dụng linh hoạt, sáng tạo những biện pháp này để nâng cao chất lượng
70.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục lao động ở trường tiểu học trên địa bàn thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương	Trần Thị Thúy	TS. Trần Thị Tuyết Mai	Giáo dục lao động là một trong các nguyên tắc giáo dục có ý nghĩa quan trọng trong việc hình thành nhân cách người học. Nhưng hiện nay, hoạt động lao động của học sinh trong trường học đã bị bỏ qua hoặc “dịch vụ hóa”. Do đó, chúng tôi nghiên

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					cứu lý luận, khảo sát thực trạng giáo dục lao động và quản lý hoạt động giáo dục lao động ở trường tiểu học. Từ đó đề xuất 6 biện pháp quản lý hoạt động giáo dục lao động ở trường tiểu học trên địa bàn thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.
71.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động dạy hai buổi/ngày ở các trường tiểu học trên địa bàn thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương	Nguyễn Dak Anh Tuấn	TS Trần Thị Tuyết Mai	Luận văn trình bày một số vấn đề lý luận và thực tiễn quản lý hoạt động dạy hai buổi/ngày tại các Trường Tiểu học trên địa bàn thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Từ đó, đề xuất một số ý kiến nhằm nâng cao chất lượng quản lý dạy hai buổi/ngày tại địa phương. Trên cơ sở lý luận và thực tiễn, đề tài đã đề xuất 5 biện pháp quản lý hoạt động dạy hai buổi/ngày tại các trường tiểu học thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.
72.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi ở trường trung học phổ thông trên địa bàn huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục	Dương Thanh Việt	TS. Trần Thị Tuyết Mai	Chúng tôi đã đề xuất được 6 biện pháp, qua khảo nghiệm tính cần thiết và tính khả thi, các biện pháp mà tác giả đã đề xuất trong luận văn đều có tính cần thiết và tính khả thi cao. Điều này khẳng định rằng các biện pháp được đưa ra trong luận văn này sẽ có tác động tích cực đến chất lượng quản lý hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi ở trường trung học phổ thông trên địa bàn huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước trong thời gian tới. Qua đó đã chứng minh được giả thuyết khoa học mà luận văn đã đề ra.
73.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động của tổ chuyên môn theo định hướng nghiên cứu bài học ở Trường Trung học cơ sở trên địa bàn thị xã Bến Cát, tỉnh Bình	Nguyễn Anh Việt	TS. Trần Văn Trung	Quản lý có hiệu quả sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học là một trong những nhiệm vụ của Hiệu trưởng để nâng cao chất lượng dạy và học đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục phổ thông. Qua khảo sát thực trạng,

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Dương			Tác giả đề xuất 6 biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý hoạt động TCM theo định hướng NCBH. Kết quả khảo nghiệm cho thấy các biện pháp được đề xuất có tính cần thiết và khả thi tương đối cao. Do đó, các trường trung học cơ sở trên địa bàn thị xã Bến Cát có thể nghiên cứu, vận dụng linh hoạt, sáng tạo những biện pháp này để nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.
74.	Thạc sĩ	Quản lý chất lượng chương trình đào tạo đại học theo chuẩn kiểm định AUN tại Trường Đại học Thủ Dầu Một	Nguyễn Thị Thuận	TS. Lương Thị Hồng Gấm	Đề tài sử dụng kết hợp giữa nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận và thực tiễn để đánh giá thực trạng quản lý chất lượng chương trình đào tạo đại học theo tiêu chuẩn AUN-QA tại trường Đại học Thủ Dầu Một. Kết quả cho thấy công tác quản lý chương trình đào tạo đại học của nhà trường đã tuân thủ theo đúng các quy định, quy trình và thủ tục đề ra, tuy nhiên chưa tập trung phát triển tối đa năng lực nghề cho sinh viên nhằm đạt kết quả học tập mong đợi của chương trình đào tạo. Đề tài đề xuất năm nhóm biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý chất lượng chương trình đào tạo theo chuẩn AUN-QA và các nhóm biện pháp này được đánh giá là cần thiết và khả thi qua khảo nghiệm.
75.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên trung học cơ sở trên địa bàn thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay	Nguyễn Thanh Sơn	TS. Nguyễn Thị Hảo	Luận văn đã hệ thống hóa cơ sở lý luận của công tác quản lý hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên ở các trường trung học cơ sở; đã khảo sát, phân tích thực trạng quản lý hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên ở các trường trung học cơ sở trên địa bàn thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay. Luận văn đưa ra được sáu biện pháp giúp công

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					tác quản lý hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên trung học cơ sở đạt hiệu quả hơn trong việc nâng cao chất lượng bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên ở các trường trung học cơ sở trên địa bàn thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay nhằm góp phần thực hiện mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện ngành giáo dục và đào tạo
76.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ tại trường mầm non tư thục trên địa bàn thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay	Nguyễn Thị Hoa	TS. Trần Văn Trung	Công tác quản lý của các trường mầm non tư thục trên địa bàn thị xã Bến Cát trong thời gian qua còn nhiều hạn chế dẫn chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng chưa cao, có nơi còn tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn cho trẻ. Từ kết quả nghiên cứu lý luận, đánh giá thực trạng cho thấy để nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ tác giả đã đề xuất 6 biện pháp quản lý. Qua khảo nghiệm cho thấy các biện pháp luận văn đề xuất vừa có tính cần thiết vừa có tính khả thi cao góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ trên địa bàn thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương./.
77.	Thạc sĩ	Quản lý công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục trên địa bàn thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	Ngô Văn Quyền	TS. Hồ Văn Thông	Luận văn đã: hệ thống hóa cơ sở lý luận công tác XMC-PCGD và quản lý công tác XMC-PCGD; khảo sát, phân tích thực trạng công tác XMC-PCGD và quản lý công tác XMC-PCGD và làm rõ các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý công tác XMC-PCGD; làm rõ những ưu điểm, tồn tại, hạn chế và các nguyên nhân đạt được, nguyên nhân tồn tại, hạn chế về quản lý công tác XMC-PCGD trên địa bàn thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Từ đó, luận văn đã đề xuất 07 biện pháp quản lý công tác XMC-

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					PCGD trên địa bàn thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.
78.	Thạc sĩ	Quản lý ứng dụng công nghệ thông tin tại Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Phước	Nguyễn Văn Thành	TS.Vũ Lan Hương	Kết quả nghiên cứu của luận văn gồm: Thứ nhất, luận văn đã góp phần làm rõ cơ sở lý luận quản lý ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, trong đó tác giả đã xây dựng cơ sở lý luận về ứng dụng CNTT của đội ngũ CBCC và quản lý ứng dụng CNTT của lãnh đạo Sở GD&ĐT. Thứ hai, luận văn đã khảo sát, phân tích thực trạng quản lý ứng dụng CNTT tại Sở GD&ĐT tỉnh Bình Phước. Thứ ba, từ những hạn chế và nguyên nhân của hạn chế trong thực hiện các chức năng quản lý, luận văn đã đề xuất một số biện pháp quản lý ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước.
79.	Thạc sĩ	Quản lý công tác sinh viên tại Trường Đại học Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay	Nguyễn Hữu Toán	TS. Trần Văn Trung	Công tác sinh viên là một trong những nhiệm vụ quan trọng của các cơ sở giáo dục đại học. Để nâng cao hiệu quả quản lý công tác sinh viên, cần thiết phải nhận diện được các vấn đề then chốt, từ đó có những giải pháp, định hướng đổi mới phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường. Luận văn nghiên cứu những lý luận về công tác sinh viên và tìm hiểu thực trạng quản lý công tác sinh viên tại trường Đại học Thủ Dầu một thông qua việc khảo sát 400 đối tượng gồm cán bộ quản lý, giảng viên, nhân viên và sinh viên trong trường. Từ đó đề xuất các giải pháp phù hợp để nâng cao hiệu quả quản lý công tác sinh viên phù hợp với mục tiêu, sứ mệnh và tầm nhìn của nhà trường.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
80.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động chăm sóc sức khỏe cho trẻ trong trường mầm non ngoài công lập trên địa bàn thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương	Bùi Thị Mỹ Duyên	TS. Hoàng Thị Nhị Hà	Các trường mầm non ngoài công lập trên địa bàn thị xã Tân Uyên và các địa bàn khác có thể nghiên cứu, vận dụng linh hoạt, sáng tạo những biện pháp này để chăm sóc sức khỏe cho trẻ, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý hoạt động nuôi dưỡng - chăm sóc - giáo dục trẻ trong trường mầm non, đảm bảo mục tiêu giáo dục mầm non, góp phần thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo.
81.	Thạc sĩ	Phát triển dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam Chi nhánh Dĩ An Bình Dương	Nguyễn Lê Nhật Anh	PGS.TS. Đinh Phi Hồ	Kết quả kiểm định thang đo Cronbach's Alpha Thang đo cho thấy các nhân tố ảnh hưởng đến sử dụng TTKDTM của khách hàng gồm 05 thành phần theo mức độ ảnh hưởng giảm dần là: Cảm nhận lợi ích ( $\beta = 0,354$ ); Tin tưởng ( $\beta = 0,238$ ); An toàn ( $\beta = 0,218$ ); Hiệu quả ( $\beta = 0,162$ ); Dễ sử dụng ( $\beta = 0,139$ ). Mô hình nghiên cứu giải thích được 57.1% sự biến thiên của biến ảnh hưởng đến khách hàng tại ngân hàng BIDV Dĩ An Bình Dương, còn lại 42.9% do tác động bởi các yếu tố khác chưa được nghiên cứu trong mô hình này.
82.	Thạc sĩ	Các nhân tố ảnh hưởng đến hình ảnh điểm đến du lịch tỉnh Bình Dương	Huỳnh Cẩm Hằng	TS. Bảo Trung	Quy trình nghiên cứu đề tài gồm nghiên cứu định tính và nghiên cứu định lượng. Nghiên cứu định tính được thực hiện thông qua phỏng vấn sâu với 5 chuyên gia có kinh nghiệm trong lĩnh vực du lịch nhằm xác định thang đo cho phù hợp điều kiện thực tiễn ở Bình Dương, nghiên cứu định lượng khảo sát 250 bảng câu hỏi thông qua khách du lịch đến Bình Dương và sử dụng phần mềm SPSS để phân tích dữ liệu.



STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
83.	Thạc sĩ	Cải tiến hoạt động quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương	Nguyễn Thị Thu Loan	TS. Hoàng Mạnh Dũng	Luận văn chủ yếu sử dụng phương pháp nghiên cứu định tính làm phương pháp chính để nghiên cứu. Mục tiêu nghiên cứu là phân tích thực trạng hoạt động quản lý CTR sinh hoạt trên địa bàn thị xã Bến Cát giai đoạn 2015-2018 để đề xuất các giải pháp cải tiến trạng hoạt động quản lý CTR sinh hoạt trên địa bàn thị xã Bến Cát giai đoạn 2019- 2023.
84.	Thạc sĩ	Nâng cao lòng trung thành của nhân viên tại Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank) - Chi nhánh Bình Dương	Hồ Võ Thị Thu Thảo	TS. Huỳnh Thanh Tú	Yếu tố Đào tạo và thăng tiến với yếu tố Môi trường làm việc (biến tổng DT) có Beta = 0,524 là yếu tố tác động mạnh nhất, hai là Yếu tố Lương và đồng nghiệp (biến tổng Lg) có Beta = 0,274 có ảnh hưởng lớn thứ hai đến lòng trung thành của nhân viên khi làm việc tại Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam (Eximbank) – Chi nhánh Bình Dương. Từ đó, Luận văn đưa ra ưu điểm, nhược điểm của những yếu tố tác động để làm cơ sở đưa ra giải pháp giúp Ban lãnh đạo có chính sách phù hợp nhằm nâng cao lòng trung thành của nhân viên ngân hàng Eximbank Bình Dương trong tương lai.
85.	Thạc sĩ	Hoàn thiện hoạt động quản trị nguồn nhân lực tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Công trình đô thị Bình Dương	Phạm Huy Thông	TS. Nguyễn Ngọc Điệp	Luận văn chủ yếu sử dụng phương pháp nghiên cứu định tính làm phương pháp chính để nghiên cứu. Mục tiêu nghiên cứu là phân tích thực trạng quản trị nguồn nhân lực nhằm tìm ra các ưu điểm và hạn chế trong quá trình quản trị nguồn nhân lực tại công ty để đề các giải pháp hoàn thiện hoạt động quản trị nguồn nhân lực tại công ty

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
86.	Thạc sĩ	Tác động của chất lượng dịch vụ đến lòng trung thành của khách hàng thông qua sự hài lòng khi sử dụng dịch vụ BIDV Smartbanking tại Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Dĩ An - Bình Dương	Nguyễn Trọng Tình	TS. Nguyễn Việt Bằng	Kết quả nghiên cứu của tác giả cho thấy, sau hiệu chỉnh ở nghiên cứu định tính, các biến quan sát vẫn đảm bảo đo lường các khái niệm nghiên cứu, diễn giải rõ ràng các dữ liệu cần thu thập và phù hợp với bối cảnh nghiên cứu. Các thang đo này hoàn toàn có thể sử dụng ở các nghiên cứu tương lai trên thị trường tỉnh Bình Dương hoặc mở rộng ra tại các tỉnh thành khác tại Việt Nam.
87.	Thạc sĩ	Nâng cao năng lực cạnh tranh Công ty cổ phần Nông lâm nghiệp Bình Dương	Quách Thế Vương	TS. Vòng Thành Nam	Luận văn chủ yếu sử dụng phương pháp nghiên cứu định tính làm phương pháp chính để nghiên cứu. Mục tiêu nghiên cứu là hệ thống hóa cơ sở lý luận và thực tiễn về nâng cao năng lực cạnh tranh doanh nghiệp. Phân tích và đánh giá thực trạng năng lực cạnh tranh tại công ty Cổ phần Nông lâm nghiệp Bình Dương. Từ đó đề xuất các giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh Công ty Cổ phần Nông lâm nghiệp Bình Dương trong thời gian tới.
88.	Thạc sĩ	Nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan Đảng tỉnh Bình Dương	Nguyễn Hữu Yên	TS. Nguyễn Thanh Vũ	Vận dụng cơ sở lý thuyết vào phân tích thực trạng hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan đảng tỉnh Bình Dương và rút ra những nguyên nhân cơ bản nhất tác động đến hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin của đơn vị trong giai đoạn 2013 - 2018 vừa qua. Qua đó đề xuất những giải pháp cụ thể nhằm đạt được mục tiêu đã đặt ra nhằm nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan đảng tỉnh Bình Dương đến năm 2025.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
89.	Thạc sĩ	Phát triển dịch vụ bảo hiểm phi nhân thọ tại Công ty Bảo Việt Nam Bình Dương	Lê Đặng Phương Thảo	TS. Cảnh Chí Hoàng	- Luận văn chủ yếu sử dụng phương pháp nghiên cứu định tính làm phương pháp chính để nghiên cứu. Mục tiêu nghiên cứu là hệ thống hóa cơ sở lý luận và thực tiễn về dịch vụ bảo hiểm phi nhân thọ; Phân tích và đánh giá thực trạng phát triển dịch vụ bảo hiểm phi nhân thọ tại Công ty Bảo Việt Nam Bình Dương. Từ đó đề xuất một số giải pháp phát triển dịch vụ bảo hiểm phi nhân thọ tại Công ty Bảo Việt Nam Bình Dương trong thời gian tới.
90.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục văn hóa ứng xử cho học sinh trường trung học cơ sở trên địa bàn huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương	Nguyễn Thị Kim Ánh	TS. Dương Minh Quang	Trên cơ sở hệ thống hóa cơ sở lý luận, đề tài khảo sát thực trạng quản lý hoạt động giáo dục VHUX cho HS tại các trường THCS trên địa bàn huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Qua đó, chúng tôi đề xuất 5 biện pháp gồm: Nâng cao nhận thức, vai trò trách nhiệm của các thành viên, tổ chức trong công tác giáo dục VHUX cho học sinh; Phát huy vai trò của giáo viên chủ nhiệm trong công tác giáo dục VHUX cho học sinh; Nâng cao hiệu quả của công tác kiểm tra đánh giá giáo dục VHUX cho học sinh; Xây dựng quy tắc ứng xử trong trường trung học cơ sở huyện Phú Giáo; Tăng cường phối hợp hoạt động của các Đoàn thể trong nhà trường.
91.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng giao tiếp cho học sinh trường trung học phổ thông trên địa bàn thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương	Nguyễn Thanh Hải	TS. Tạ Thị Thanh Loan	Trang bị cho học sinh kỹ năng giao tiếp trong nhà trường được coi là một trong những nhiệm vụ cấp bách để hình thành nhân cách cho học sinh hiện nay. Thực tế, việc giáo dục kỹ năng giao tiếp tại các trường học mới chỉ dừng lại ở các tiết học ở bộ môn Giáo dục công dân và các hoạt động nhỏ lẻ trong công tác chủ nhiệm lớp chứ chưa thành chương trình hoàn thiện. Trong phạm vi bài viết này, Tác

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					giả khái quát cơ sở lý luận về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng giao tiếp cho học sinh THPT làm tiền đề cho những nghiên cứu và vận dụng lý thuyết vào thực tiễn cho các hướng nghiên cứu tiếp theo.
92.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục An toàn giao thông cho học sinh tiểu học trên địa bàn thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương	Trịnh Thị Hạnh	TS. Hoàng Thị Nhị Hà	tác giả đã đề xuất 5 biện pháp dựa trên những nguyên tắc chỉ đạo cụ thể cũng như xuất phát từ nhu cầu thực tế giáo dục hiện nay đối với các trường TH thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Những biện pháp mà tác giả đề xuất được trung tâm ý kiến của cán bộ quản lý và giáo viên, học sinh và phụ huynh học sinh ở 8 trường TH tại thị xã Bến Cát đã chứng minh được tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp mà tác giả đề xuất nhằm góp phần nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý hoạt động GDATGT cho HS tại các trường TH của TX Bến Cát tỉnh Bình Dương nói riêng và HS tiểu học nói chung.
93.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục thể chất ở các trường trung học cơ sở huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	Nguyễn Trọng Hiếu	TS. Trần Thị Tuyết Mai	Hoạt động giáo dục thể chất là một hoạt động giáo dục hết sức quan trọng, góp phần giáo dục và rèn luyện con người phát triển toàn diện. Luận văn trình bày kết quả khảo sát về tình hình quản lý hoạt động giáo dục thể chất tại 10/16 trường trung học cơ sở huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Qua đó tác giả đề xuất 06 biện pháp quản lý hoạt động giáo dục thể chất góp phần nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục thể chất nói riêng và hoạt động giáo dục nói chung tại địa phương.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
94.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục hành vi giao tiếp cho học sinh trung học phổ thông trên địa bàn huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	Nguyễn Hữu Hoàng	TS. Dương Minh Quang	Chúng tôi đề xuất 6 biện pháp gồm: Tăng cường phổ biến, tuyên truyền các quy định của Đảng, Nhà nước, của ngành, xây dựng các các nội quy, quy định về chuẩn mực hành vi giao tiếp có văn hóa đối với học sinh; Nâng cao nhận thức, vai trò trách nhiệm của các thành viên, tổ chức trong công tác giáo dục hành vi giao tiếp cho học sinh; Đa dạng hóa các hình thức giáo dục hành vi giao tiếp cho học sinh; Phát huy vai trò của giáo viên chủ nhiệm trong công tác giáo dục hành vi giao tiếp cho học sinh; Xây dựng môi trường văn hóahọc đường trong nhà trường; Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra đánh giá giáo dục hành vi giao tiếp cho học sinh.
95.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động phòng chống dịch bệnh cho trẻ mầm non trên địa bàn thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương	Lê Thị Phượng Huỳnh	TS. Vũ Lan Hương	Trên cơ sở lý luận tác giả đã thiết kế công cụ khảo sát thực trạng, kết quả thực trạng trong công tác quản lý hoạt động phòng chống dịch bệnh cho trẻ mầm non tại các trường MN trên địa bàn thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Tuy các trường đảm bảo về số lượng, chất lượng đội ngũ giáo viên, nhân viên, nhưng công tác phòng dịch bệnh cho trẻ MN vẫn tồn tại nhiều hạn chế trong việc thực hiện nội dung, hình thức, kiểm tra đánh giá trong hoạt động phòng chống dịch bệnh cho trẻ. Từ đó, các biện pháp được đề xuất bao gồm 5 biện pháp nhằm nâng cao chất lượng trong hoạt động phòng chống dịch bệnh cho trẻ trong trường MN trên địa bàn thị xã Bến Cát, Bình Dương.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
96.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng phòng, chống xâm hại tình dục cho học sinh ở trường tiểu học trên địa bàn thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương	Trần Quang Kiệt	TS. Trần Thị Tuyết Mai	Xâm hại tình dục trẻ em hiện nay đang trở thành mối quan tâm lớn của mọi gia đình và toàn xã hội. Đặc biệt là trường tiểu học nhiệm vụ cấp bách trong việc dạy cho học sinh các kỹ năng để nhận biết các tình huống và phòng chống xâm hại tình dục. Đề tài đã đề xuất được 5 biện pháp góp phần nâng cao chất lượng trong công tác quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng phòng, chống xâm hại tình dục cho học sinh ở trường tiểu học trên địa bàn thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.
97.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giảng dạy tiếng Anh thông qua hoạt động ngoại khóa cho học sinh từ 6 đến 10 tuổi ở các trung tâm Anh ngữ trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	Ôn Cẩm Loan	TS. Huỳnh Lâm Anh Chương	Hoạt động giảng dạy tiếng Anh thông qua hoạt động ngoại khóa là một hoạt động giáo dục hết sức quan trọng, góp phần giáo dục và rèn luyện con người phát triển toàn diện. Luận văn trình bày kết quả khảo sát về tình hình quản lý hoạt động giảng dạy tiếng Anh thông qua hoạt động ngoại khóa tại các trung tâm Anh ngữ trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Qua đó tác giả đề xuất 04 biện pháp quản lý góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy tiếng Anh thông qua hoạt động ngoại khóa.
98.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động phòng học bộ môn tại trường trung học cơ sở trên địa bàn huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	Lê Văn Long	TS. Trần Thị Tuyết Mai	Nâng cao nhận thức cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý về hoạt động phòng học bộ môn. Thường xuyên tổ chức tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ giáo viên khai thác sử dụng hiệu quả hoạt động tại phòng học bộ môn. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học của PHBM, đảm bảo các yêu cầu chung, yêu cầu kỹ thuật; phát triển các PHBM riêng biệt và PHBM kết hợp giữa các môn học. Đẩy mạnh hoạt động dạy học tại phòng học bộ

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					môn theo hướng kết hợp giữa các môn học.
99.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động thư viện thân thiện tại trường tiểu học trên địa bàn thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương	Nguyễn Thị Tuyết Minh	TS. Tạ Thị Thanh Loan	Thư viện thân thiện mang lại hữu ích cho giáo viên vì họ có các nguồn tài nguyên, tài liệu trong thư viện để hoàn thiện kiến thức của mình để chuẩn bị cho bài giảng phong phú hơn và giải đáp các thắc mắc của học sinh. Từ các nguồn tài liệu sẵn có trong thư viện, giáo viên có thể ra các bài tập, yêu cầu học sinh sử dụng thư viện và khai thác các thông tin ở đó để hoàn thành bài học của mình. Từ đó, học sinh được khuyến khích học tập độc lập và chủ động trong việc tìm kiếm thông tin đồng thời hình thành thói quen tự học
100.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho học sinh tại trường tiểu học trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	Ngô Thị Hàn Ni	TS. Hồ Văn Thông	Giáo dục kỹ năng cho học sinh là một trong những vấn đề được nhà trường và xã hội quan tâm, đặt biệt là giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho các em học sinh tiểu học. Tuy nhiên, thực tế hiện nay, vấn đề quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho học sinh ở các trường tiểu học vẫn còn nhiều bất cập chưa mang lại hiệu quả đáp ứng được yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông mới năm 2018. Hoạt động giáo dục kỹ năng tự phục vụ chủ yếu là tuyên truyền, nhắc nhở qua các tiết sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt tập thể, lồng ghép vào các tiết dạy mang tính hình thức, chưa đi sâu vào thực tế.
101.	Thạc sĩ	Quản lý công tác phổ cập giáo dục trung học phổ thông trên địa bàn thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	Nguyễn Thị Hồng Thanh	TS. Vũ Lan Hương	Luận văn đề xuất một số biện pháp quản lý hiệu quả công tác phổ cập giáo dục trung học phổ thông nhằm đạt mục tiêu mong muốn, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, góp

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					phần phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của thành phố Đồng Xoài nói riêng và tỉnh Bình Phước nói chung.
102.	Thạc sĩ	Nghệ thuật trần thuật trong tiểu thuyết Nguyễn Bình Phương	Nguyễn Thị Ngọc Sang	TS. Nguyễn Thị Kim Tiến	Luận văn đã giải quyết được những vấn đề cơ bản về nghệ thuật trần thuật trong tiểu thuyết Minh và họ, Kể xong rồi đi của Nguyễn Bình Phương chủ yếu bằng lý thuyết trần thuật học – một lý thuyết mới trong nghiên cứu văn học Việt Nam đương đại. Luận văn có phần phụ lục về sự chuyển đổi linh hoạt của điểm nhìn, ngôi kể và người trần thuật cho thấy sự nghiên cứu công phu, có giá trị. Luận văn đã khẳng định được những đóng góp sáng tạo của Nguyễn Bình Phương trên con đường cách tân tiểu thuyết Việt Nam đương đại bằng nghệ thuật trần thuật. Kết quả nghiên cứu trong luận văn có thể dùng làm tài liệu tham khảo cho những ai quan tâm, nghiên cứu về tiểu thuyết Nguyễn Bình Phương.
103.	Thạc sĩ	Truyện viết cho thiếu nhi của Nguyễn Ngọc Thuần từ góc nhìn tự sự	Hà Mộng Thúy	PGS. TS Bùi Thanh Truyền	Luận văn đã giải quyết được những vấn đề cơ bản và xác lập được hệ thống luận điểm về tự sự học trong những truyện viết cho thiếu nhi của Nguyễn Ngọc Thuần như: người kể chuyện, điểm nhìn trần thuật; không gian, thời gian nghệ thuật; ngôn ngữ và giọng điệu trần thuật thông qua phân tích, chứng minh bằng dẫn chứng trong tác phẩm là những kết quả đáng tin cậy. Nhìn chung, luận văn đã khẳng định được những đóng góp của Nguyễn Ngọc Thuần trong văn chương thiếu nhi Việt Nam đương đại.



STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
104.	Thạc sĩ	Hoàn thiện kiểm soát nội bộ trong việc quản lý tang vật tại Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh	Nguyễn Thị Bình	PGS.TS. Trần Phước	Hệ thống hóa cơ sở lý luận và văn bản pháp lý đã được ban hành về công tác nhập xuất tang vật. Phân tích và đánh giá thực trạng. Đưa ra giải pháp dựa theo quy trình kiểm soát nội bộ INTOSAI. Các giải pháp đã nêu trong luận văn dựa trên cơ sở giải quyết các nguyên nhân của tồn tại, hạn chế trong công tác nhập xuất tang vật tại Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh góp phần đảm bảo việc thi hành án hiệu quả hơn.AS61
105.	Thạc sĩ	Tính hữu hiệu của hệ thống kiểm soát nội bộ tại Công an tỉnh Bình Dương	Võ Văn Cải	PGS.TS. Phan Đức Dũng	Kết quả nghiên cứu dựa trên 05 yếu tố: Môi trường kiểm soát, Đánh giá rủi ro, Hoạt động kiểm soát, Thông tin và truyền thông, Giám sát; Tác giả đã tìm ra được các hạn chế còn tồn tại như quy chế, quy trình, văn bản hướng dẫn,... tại đơn vị vận dụng chưa đạt hiệu quả cao. Chính vì vậy, cần thiết phải có một hệ thống KSNB hoàn thiện, giúp cho Ban Giám đốc, Ban Lãnh đạo phát huy tối đa tiềm lực của CBCS trong việc điều hành thực hiện nhiệm vụ một cách hiệu quả nhất, nhằm ngăn ngừa, hạn chế rủi ro, đặc biệt là các rủi ro về quản lý con người, quản lý tài chính, tài sản công, đồng thời phải phù hợp với xu thế phát triển của khoa học công nghệ (4.0) và quá trình hội nhập của Việt Nam trong tình hình mới
106.	Thạc sĩ	Tăng cường kiểm soát chống thất thu thuế thu nhập cá nhân tại chi cục thuế, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương	Trần Thị Thuỳ Dương	TS. Phan Hiên Minh	Nghiên cứu đã đề xuất 07 giải pháp gồm: (1) Hoàn thiện công tác lập dự toán thu thuế TNCN; (2) Quản lý đăng ký thuế và quản lý đối tượng nộp thuế; (3) Quyết toán thuế TNCN; (4) Quản lý nợ, cưỡng chế nợ và xóa nợ thuế; (5) Kiểm tra thuế; (6) Xử lý vi phạm thuế; (7) TTHTNNT. Bên cạnh đó,

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					nghiên cứu cũng kiến nghị với các bên liên quan để hỗ trợ cho giải pháp đề ra.
107.	Thạc sĩ	Các nhân tố ảnh hưởng đến tính hữu hiệu của hệ thống kiểm soát nội bộ tại các đơn vị thuộc Cục dự trữ Nhà nước vùng Đông Nam Bộ	Hoàng Thị Khánh Hà	TS. Phạm Ngọc Toàn	Quá trình thiết kế và thực hiện nghiên cứu bao gồm các giai đoạn: xây dựng mô hình nghiên cứu và thang đo; thiết kế bảng câu hỏi khảo sát và chọn mẫu, bên cạnh đó kiểm định độ tin cậy thang đo, phân tích nhân tố EFA, kiểm định các giả thuyết nghiên cứu bằng mô hình hồi quy đa biến. Kết quả nghiên cứu cho thấy các thang đo đều đạt được độ tin cậy qua kiểm định Cronbach's alpha và EFA và có 6 nhân tố đều có ảnh hưởng tỷ lệ thuận đến tính hữu hiệu của hệ thống KSNB tại các đơn vị thuộc Cục Dự trữ Nhà nước vùng Đông Nam Bộ.
108.	Thạc sĩ	Đánh giá kết quả hoạt động tại cơ quan Bảo hiểm Xã hội thị xã Bến Cát dựa trên mô hình bảng điểm cân bằng	Trần Thị Thu Hằng	TS. Phạm Quang Huy	Bằng việc kết hợp giữa phương pháp nghiên cứu định tính và định lượng luận văn đã xây dựng được hệ thống chỉ tiêu đánh giá KQHĐ của cơ quan BHXH thị xã Bến Cát dựa trên BSC gồm 36 chỉ tiêu trên 4 khía cạnh: khách hàng (10), tài chính (10), học hỏi và phát triển (8), quy trình nội bộ (8). Với những đóng góp của nghiên cứu sẽ giúp cơ quan BHXH thị xã Bến Cát có hệ thống chỉ tiêu toàn diện để đánh giá KQHĐ phù hợp với chiến lược phát triển của đơn vị. Ngoài ra, nghiên cứu đã có những đề xuất kiến nghị nhằm ứng dụng hiệu quả Bảng điểm cân bằng trong đánh giá KQHĐ cho cơ quan BHXH thị xã Bến Cát.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
109.	Thạc sĩ	Hoàn thiện kiểm soát nội bộ công tác quản lý thuế Thu nhập doanh nghiệp của các doanh nghiệp kinh doanh chế biến nông sản tại Chi cục Thuế thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước	Nguyễn Thị Thanh Hiền	TS. Phan Hiền Minh	Luận văn đã hệ thống lại được các lý luận cơ bản về kiểm soát nội bộ công tác quản lý thuế TNDN, thống kê được một số hành vi sai phạm của NNT liên quan đến thuế TNDN. Trong luận văn tác giả cũng đã phân tích thực trạng quản lý thuế TNDN đối với doanh nghiệp kinh doanh chế biến nông sản tại Chi cục Thuế thị xã Phước Long và đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện, nâng cao chất lượng kiểm soát nội bộ công tác quản lý thuế TNDN tại Chi cục Thuế thị xã Phước Long
110.	Thạc sĩ	Sự lựa chọn dịch vụ kế toán của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Dương	Nguyễn Thị Tuyết Hoa	PGS.TS. Phan Đức Dũng	Đề tài được thực hiện bằng phương pháp nghiên cứu hỗn hợp là định tính và định lượng cho thấy có 07 nhân tố tác động dương đến sự lựa chọn dịch vụ kế toán của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Dương gồm: (1) lợi ích, (2) trình độ chuyên môn, (3) giá phí, (4) thương hiệu, (5) sự giới thiệu, (6) thái độ, (7) độ tin cậy. Từ những kết quả thu được nghiên cứu đã đưa ra khuyến nghị nhằm góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ kế toán của các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ kế toán trên địa bàn tỉnh Bình Dương, đáp ứng nhu cầu của khách hàng.
111.	Thạc sĩ	Hoàn thiện kế toán chi phí môi trường tại Công ty Cổ Phần Đầu tư Xây Dựng Bê Tông Huy Hoàng	Nguyễn Thị Thanh Liên	PGS.TS. Trần Phước	Sau đó, dựa vào các ưu điểm, nhược điểm và nguyên nhân của những tồn tại để đề xuất hoàn thiện các quy trình kiểm soát chi phí liên quan đến HĐBVMТ nêu trên tại BTHH. Căn cứ vào cơ sở lý luận tổng quan về hệ thống kiểm soát nội bộ (HTKSNB) của DN cùng với việc khảo sát và kết quả khảo sát về HTKSNB quy trình quản lý CPMT tại BTHH để đưa ra những nhận xét, những mặt còn tồn tại của HTKSNB chi phí liên quan đến

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					HĐBVMT nhằm đánh giá hiệu quả việc tổ chức HTKSNB, từ đó đề xuất giải pháp hoàn thiện kế toán CPMT tại BTHH.
112.	Thạc sĩ	Nâng cao hiệu quả kiểm soát công tác quản lý thuế thu nhập doanh nghiệp tại Chi cục Thuế thị xã Thuận An tỉnh Bình Dương	Ngô Trí Mão	TS. Phan Hiển Minh	Tác giả đã thu thập và đi sâu phân tích thực tế thực hiện 4 chức năng quản lý thuế chính hiện nay đó là kê khai, kê toán thuế; tuyên truyền và hỗ trợ người nộp thuế; thanh tra kiểm tra thuế. Từ đó đánh giá các mặt đã đạt được, các mặt còn hạn chế, cần phải khắc phục trong công tác quản lý thuế TNDN trong giai đoạn này. Trên cơ sở nghiên cứu lý thuyết đồng thời thông qua nghiên cứu thực trạng công tác quản lý thuế TNDN, tác giả đã đề xuất một số giải pháp để nâng cao hiệu quả công tác quản lý thuế TNDN tại Chi cục Thuế thị xã Thuận An.
113.	Thạc sĩ	Các nhân tố ảnh hưởng đến lập dự toán ngân sách tại các đơn vị Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Đông Nam Bộ	Nguyễn Thị Hoài Thu	TS. Phạm Ngọc Toàn	Kết quả nghiên cứu trong 5 nhân tố ảnh hưởng thì nhân tố mức độ tham gia dự toán ngân sách của người lao động ảnh hưởng mạnh nhất đến lập dự toán ngân sách tại các đơn vị Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Đông Nam Bộ với Beta = 0,438; nhân tố phong cách lao động ảnh hưởng mạnh thứ hai với hệ số Beta = 0,380; nhân tố quy mô ảnh hưởng mạnh thứ ba với hệ số Beta = 0,357; nhân tố quy trình lập dự toán ngân sách ảnh hưởng thứ tư với hệ số Beta = 0,336 và nhân tố Ứng dụng công nghệ thông tin trong dự toán ảnh hưởng yếu nhất với hệ số Beta = 0,326.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
114.	Thạc sĩ	Tăng cường kiểm soát chi thường xuyên ngân sách xã qua Kho Bạc Nhà Nước Bến Cát, tỉnh Bình Dương	Phạm Thị Mai Trang	PGS.TS. Phan Đức Dũng	Kiểm soát chi ngân sách Nhà nước là quá trình các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thực hiện thẩm định, kiểm tra, kiểm soát các khoản chi ngân sách Nhà nước căn cứ vào chính sách, chế độ, tiêu chuẩn và định mức chi tiêu do Nhà nước quy định dựa trên những cơ sở nguyên tắc, hình thức và phương pháp quản lý tài chính trong từng thời kỳ. Đã có rất nhiều nghiên cứu về kiểm soát chi ngân sách Nhà nước, tuy nhiên tại các đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước (NSNN) vấn đề này chưa được nghiên cứu nhiều, đặc biệt là các khoản chi của ngân sách xã qua Kho bạc Nhà nước(KBNN)
115.	Thạc sĩ	Các nhân tố ảnh hưởng đến mức độ thành công của hệ thống thông tin kế toán tại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bình Dương	Nguyễn Thị Thanh Trúc	TS. Phạm Ngọc Toàn	Đề tài xác định có 5 nhân tố gồm: Nhân viên kế toán ( $\beta = 0,394$ ); Công nghệ thông tin ( $\beta = 0,401$ ); Môi trường làm việc ( $\beta = 0,391$ ); Hệ thống văn bản pháp quy ( $\beta = 0,282$ ); Sự hỗ trợ của nhà quản lý ( $\beta = 0,301$ ) ảnh hưởng đến mức độ thành công của hệ thống thông tin kế toán tại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Mỗi nhân tố khác nhau có mức độ tác động khác nhau đến biến phụ thuộc của nghiên cứu này là mức độ thành công của hệ thống thông tin kế toán tại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
116.	Thạc sĩ	Hoàn thiện kiểm soát nội bộ về quản lý thu chi trong điều kiện tự chủ tài chính tại Trung tâm y tế Bù Đăng tỉnh Bình Phước	Nguyễn Thị Thúy Vân	PGS.TS. Trần Phước	Từ kết quả nghiên cứu tác giả đã định hướng bốn quan điểm cần thống nhất đó là quan điểm về tự chủ tài chính, quan điểm kế thừa những thành tựu trước đây, quan điểm phù hợp và quan điểm lợi ích chi phí. Tiếp theo là hai nhóm giải pháp bao gồm giải pháp chung và giải pháp cụ thể nhằm định hướng hoàn thiện về môi trường kiểm soát, nhận diện và

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					đánh giá rủi ro, hoạt động kiểm soát, thông tin và truyền thông, giám sát tại Trung tâm y tế Bù Đăng.
117.	Thạc sĩ	Nâng cao năng lực của cán bộ công chức tại Ủy ban Nhân dân Thị xã Tân Uyên	Trần Thị Ngọc Hoàng Anh	TS. Hoàng Mạnh Dũng	Nghiên cứu đã đưa ra 04 yếu tố đánh giá là: Thái độ, Kỹ năng, Kiến thức, Phẩm chất đạo đức và xác định mức độ tác động của các yếu tố đến công tác nâng cao năng lực của CBCC tại UBND thị xã Tân Uyên; tiến hành khảo sát, phân tích và đánh giá thực trạng, làm rõ những kết quả đạt được, qua đó thấy được những điểm mạnh, điểm yếu, những tồn tại cần khắc phục. Trên cơ sở đó đưa ra các giải pháp cần thiết, kịp thời và phù hợp để hoàn thiện công tác nâng cao năng lực của đội ngũ CBCC tại UBND thị xã Tân Uyên trong thời gian tới.
118.	Thạc sĩ	Nâng cao động lực làm việc của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương	Đỗ Minh Đức	TS. Huỳnh Thanh Tú	Hệ thống hóa lý thuyết về động lực làm việc, các yếu tố ảnh hưởng đến động lực làm việc. Phân tích thực trạng và đề xuất các giải pháp nâng cao động lực làm việc cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương. Về mặt thực tiễn, nghiên cứu giúp cho Lãnh đạo Văn phòng thấy được những yếu tố và mức độ tác động của nó đến việc nâng cao động lực làm việc cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, từ đó đưa ra các giải pháp cần thiết, kịp thời và phù hợp để hoàn thiện công tác này, đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ hội nhập.
119.	Thạc sĩ	Quản trị nguồn nhân lực tại chi nhánh công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khách sạn Becamex Bình Dương	Trần Thị Thúy Hằng	TS. Đào Lê Kiều Oanh	Tác giả đã tiến hành phân tích thực trạng quản trị nguồn nhân lực tại chi nhánh trong giai đoạn 2016-2018 thông qua nguồn số liệu thứ cấp từ công ty và nguồn số liệu sơ cấp từ bảng khảo sát theo thang đo

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					Likert cho ba nhóm chức năng chính của quản trị nguồn nhân lực đó là: thu hút, đào tạo và phát triển, duy trì nguồn nhân lực. Dựa theo định hướng phát triển của chi nhánh đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện công tác quản trị nguồn nhân lực tại Chi nhánh công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khách sạn Becamex Bình Dương giai đoạn 2020-2025.
120.	Thạc sĩ	Nghiên cứu ý định khởi nghiệp của sinh viên Trường Đại học Thủ Dầu Một	Nguyễn Phạm Duy Khánh	TS. Nguyễn Văn Tân	Hệ số Cronbach's Alpha của 6 nhân tố từ mô hình đề xuất gồm: ý kiến người xung quanh, cảm nhận sự khát khao khởi nghiệp, sự tự tin, khả năng sáng tạo, môi trường giáo dục, tiếp cận tài chính, kết quả cho thấy tất cả các biến đều có hệ số Cronbach's Alpha > 0.6 và hệ số tương quan biến tổng đều > 0.3 đạt yêu cầu. Sau đó tác giả tiến hành phân tích hồi quy, kết quả cả 6 nhân tố đều đạt mức ý nghĩa Sig. < 0.05 đều ảnh hưởng cùng chiều với ý định khởi nghiệp của sinh viên. Trong đó nhân tố sự tự tin là nhân tố có ảnh hưởng quan trọng nhất đến ý định khởi nghiệp của sinh viên.
121.	Thạc sĩ	Nâng cao động lực phụng sự công cho nhân viên tại Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh Bình Dương	Lê Thị Bích Liên	TS. Bảo Trung	Nghiên cứu ứng dụng mô hình PSM của Sangmok Kim (2012). Nghiên cứu khảo sát 139 nhân viên làm việc tại Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Bình Dương. Kết quả đã xác định 4 yếu tố có ảnh hưởng trực tiếp đến động lực phụng sự công: sự hấp dẫn khi tham gia vào khu vực công, sự cam kết các lợi ích công, lòng nhân từ, sự tự hy sinh.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
122.	Thạc sĩ	Nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Thị xã Bến Cát Bình Dương	Nguyễn Thị Phương Linh	TS. Nguyễn Quang Minh	Luận văn đánh giá, phân tích thực trạng chất lượng tín dụng tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Thị xã Bến Cát Bình Dương, trong đó, xác định những yếu tố tác động và phân tích kết quả khảo sát về thực trạng chất lượng hoạt động tín dụng; từ đó, đề xuất các nhóm giải pháp nhằm nâng cao chất lượng tín dụng, giảm thiểu rủi ro đến mức thấp nhất, góp phần khẳng định vị thế cũng như khả năng cạnh tranh của Chi nhánh trong giai đoạn hiện nay.
123.	Thạc sĩ	Phát triển dịch vụ Smart-Banking của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam - chi nhánh Mỹ Phước	Trần Thị Kim Ngân	TS. Nguyễn Quang Minh	Những chỉ tiêu đánh giá và những nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả dịch vụ Smart-banking tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Mỹ Phước. Từ đó phân tích thực trạng, rút ra những kết quả đạt được cũng như những khó khăn, hạn chế của dịch vụ Smart-banking tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Mỹ Phước. Đề xuất một số giải pháp và kiến nghị nhằm phát triển dịch vụ Smart-banking tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Mỹ Phước.
124.	Thạc sĩ	Nâng cao động lực làm việc của người lao động tại Công ty Cổ phần Nước - Môi trường Bình Dương	Nguyễn Công Nguyên	TS. Nguyễn Văn Tân	Trên cơ sở các nghiên cứu trước về tạo động lực cho người lao động, vận dụng các kiến thức đã nghiên cứu trước thực hiện phân tích, đánh giá thực trạng tạo động lực cho người lao động, từ đó đưa ra các giải pháp nhằm nâng cao động lực làm việc của người lao động tại công ty. Kết quả nghiên cứu là gợi ý quan trọng giúp Ban lãnh đạo công ty đề ra các giải pháp phù hợp nhằm xây dựng, phát triển nguồn lực đáp ứng nhu cầu phát triển của công ty



STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					trong thời gian tới.
125.	Thạc sĩ	Nâng cao chỉ số hài lòng của khách hàng về sự phục vụ hành chính tại Ủy ban nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương	Bùi Thị Kim Nguyên	TS. Hoàng Mạnh Dũng	Luận văn đã hệ thống hóa lý luận cơ bản về vụ hành chính công, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính và các công trình nghiên cứu trước liên quan. Tổng hợp các yếu tố ảnh hưởng đến Chỉ số hài lòng của khách hàng về sự phục vụ hành chính. Từ đó, đánh giá thực trạng Chỉ số hài lòng của khách hàng về sự phục vụ hành chính tại Ủy ban nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao Chỉ số hài lòng của khách hàng về sự phục vụ hành chính tại Ủy ban nhân dân thị xã Dĩ An trong thời gian tới.
126.	Thạc sĩ	Nghiên cứu nâng cao ý định quay trở lại điểm đến du lịch của du khách đến tỉnh Bình Dương	Phạm Thị Hồng Quế	TS. Nguyễn Việt Bằng	Các yếu tố hình ảnh điểm đến: môi trường du lịch, cơ sở hạ tầng, môi trường xã hội có ảnh hưởng trực tiếp đến sự hài lòng của du khách. Sự hài lòng và kinh nghiệm du lịch có tác động tích cực đến ý định quay trở lại của du khách. Nghiên cứu đã phân tích thực trạng các điểm đến du lịch, lấy ý kiến đóng góp của du khách và đề xuất 4 nhóm giải pháp, 04 nhóm kiến nghị nhằm nâng cao chất lượng du lịch và ý định quay trở lại của du khách.
127.	Thạc sĩ	Ý định tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện của người lao động tự do tại tỉnh Bình Dương	Nguyễn Thất Thị Kim Thoa	PGS. TS. Hạ Thị Thiều Dao	Luận văn đưa ra mức độ ảnh hưởng của các nhân tố nghiên cứu đến ý định tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện của người lao động tự do tại tỉnh Bình Dương với thứ tự như sau: thái độ, ảnh hưởng xã hội, thu nhập, hiểu biết về bảo hiểm xã hội tự nguyện, truyền thông, nhận thức an sinh xã hội của bảo hiểm xã hội tự nguyện; từ đó đề xuất một số hàm ý quản trị đối với Bảo hiểm xã hội tỉnh Bình

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					Dương đề phát triển bảo hiểm xã hội tự nguyện
128.	Thạc sĩ	Giải pháp nâng cao sự hài lòng của khách hàng cá nhân đối với chất lượng dịch vụ tín dụng tại Chi nhánh Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Mỹ Phước	Nguyễn Nguyễn Anh Tú	TS. Phạm Ngọc Dưỡng	Nghiên cứu này xem xét các nhân tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách hàng cá nhân về chất lượng dịch vụ tín dụng tại BIDV Mỹ Phước. Kết quả nghiên cứu cho thấy sự hài lòng của khách hàng cá nhân đối với chất lượng dịch vụ tín dụng chịu sự chi phối của 6 yếu tố là: lãi suất và phí hợp lý, năng lực phục vụ, khả năng đáp ứng, sự cảm thông, sự tin cậy và phương tiện hữu hình, trong đó yếu tố “lãi suất và phí hợp lý” là yếu tố tác động mạnh nhất đến sự hài lòng của khách hàng.
129.	Thạc sĩ	Phát triển dịch vụ ngân hàng điện tử tại Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam	Trần Thị Thu Vân	TS. Đào Lê Kiều Oanh	Thông qua 03 chương về đề tài “Phát triển dịch vụ ngân hàng điện tử tại Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam” tác giả đã khái quát được thực tiễn hoạt động dịch vụ ngân hàng điện tử tại BIDV giai đoạn 2016 - 2018 thông qua các tiêu chí quy mô hiệu quả và chất lượng dịch vụ. Dựa trên những hạn chế và nguyên nhân của những hạn chế đó, đề xuất các giải pháp góp phần tăng cường và phát triển dịch vụ NHĐT tại BIDV trong thời gian tới.
130.	Thạc sĩ	Nâng cao chất lượng dịch vụ tại hệ thống HEAD Honda An Thành tỉnh Bình Dương	Nguyễn Bảo Xuyên	TS. Nguyễn Văn Tân	Đề tài Nâng cao chất lượng dịch vụ tại hệ thống HEAD Honda An Thành tỉnh Bình Dương là đề tài nghiên cứu về chất lượng dịch vụ ứng dụng mô hình SERVQUAL 1988. Mô hình nghiên cứu bao gồm 5 biến quan sát: Khả năng đáp ứng, Sự tin cậy, Sự cảm thông, Phương tiện hữu hình, Sự đảm bảo với 32 biến quan sát. Qua thống kê mô tả và kiểm định thang đo, luận văn loại 1 biến SCT2 còn lại 31 biến

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					quan sát làm cơ sở để hình thành giải pháp. Luận văn đã đề xuất các giải pháp khả thi trong chương 3 hy vọng giúp cửa hàng nâng cao được chất lượng dịch vụ.
131.	Thạc sĩ	Phân tích ý kiến người dùng sử dụng phương pháp học sâu kết hợp CNN-LSTM	Trần Hữu Hạnh	TS. Bùi Thanh Hùng	Kết quả cho thấy mô hình CNN-LSTM cho kết quả tốt nhất trong bộ dữ liệu không tách từ của cả 2 cách biểu diễn từ nhúng (85.19% và 86.12%). Độ chính xác của các mô hình còn lại nằm trong khoảng 84 - 85%. Kết quả cũng cho thấy tốc độ huấn luyện các mô hình liên quan tới mạng tích chập nhanh hơn gấp 5 lần so với các mô hình mạng trí nhớ dài ngắn. Tốc độ huấn luyện của mô hình CNN là nhanh nhất, khoảng 125 giây mỗi epoch, chậm nhất là LSTM, khoảng 750 giây mỗi epoch. Kết quả cũng cho thấy tốc độ huấn luyện các mô hình. Bên cạnh đó, luận văn đã tiền xử lý tốt lỗi dấu, các ký tự đặc biệt và các nhãn.
132.	Thạc sĩ	Ứng dụng độ đo Entropy và Fuzzy logic cho bài toán dữ liệu thưa	Nguyễn Việt Thanh Hiền	TS. Hoàng Mạnh Hà	Sau khi cài đặt Bootstrap trên Matlab, tôi tiến hành thực nghiệm trên bộ dữ liệu điểm rèn luyện được kết quả là độ chính xác trung bình đạt 72.59%. Khi áp dụng công thức tính độ tương đồng thông qua tính , tôi nhận ra là kết quả không chắc chắn đúng vì độ dài mỗi vector không đủ. Để giải quyết vấn đề này, tôi tham khảo bài toán tương đương của ngành tài chính. Với giải pháp sử dụng các bước biến đổi Copula Gauss, các phần tử của vector được biểu diễn lại dưới dạng phân bố cân đối của Copula Gauss. Do vậy có thể áp dụng công thức tính độ tương đồng và cho kết quả tin cậy được.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
133.	Thạc sĩ	Phát hiện lỗi trên hạ tầng điện toán đám mây dựa trên Fuzzy One-Class Support Vector Machines	Võ Văn Lên	PGS.TS. Trần Công Hùng	Trong phân loại thì phân loại một lớp là việc phân biệt một lớp dữ liệu với các dữ liệu khác trong tập dữ liệu ban đầu. Đối với nhiều ứng dụng thì việc thì một trong các lớp được đặc trưng tốt trong khi không có phép đo nào cho lớp kia. Phương pháp của máy vecto hỗ trợ cho bài toán phân lớp trở thành máy vecto hỗ trợ một lớp. Luận văn này phát triển thêm một bước nữa là kết hợp lý thuyết tập mờ vào để trở thành máy vecto hỗ trợ một lớp mờ. Sau khi chạy thuật toán ta sẽ được khoảng cách F. Do việc xác định ngưỡng khá khó khăn nên luận văn dùng thêm biểu đồ EWMA để phát hiện lỗi.
134.	Thạc sĩ	Phân tích dự báo sản lượng các dịch vụ chuyển phát tại Bưu Điện tỉnh Bình Dương bằng học máy	Nguyễn Thành Phúc	PGS.TS. Lê Tuấn Anh	Dựa trên số liệu các dịch vụ chuyển phát tại Bưu Điện tỉnh Bình Dương trong thời gian 3 năm 2016, 2017, 2018 đề tài đã tiến hành: Phân tích so sánh và trực quan hóa số liệu các dịch vụ chuyển phát của các bưu cục về các dịch vụ chuyển phát của Bưu Điện tỉnh Bình Dương. Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến vụ chuyển phát của Bưu Điện tỉnh Bình Dương bằng các độ đo Pearson và Spearman từ. Chúng tôi đã tiến hành Dự báo sự phát triển sản lượng các dịch vụ chuyển phát tại Bưu Điện tỉnh Bình Dương bằng 4 phương pháp học máy
135.	Thạc sĩ	Ứng dụng Mạng Nơron nhân tạo vào hệ thống gợi ý lựa chọn môn học cho học sinh Trung học phổ thông theo chương trình giáo dục phổ thông mới	Võ Văn Quyền	PGS.TS. Quản Thành Thơ	Với đề xuất giải quyết bài toán bằng mạng nơ-ron nhân tạo (Artificial Neural Networks - ANN), xây dựng hệ thống cho phép học sinh nhập các thông tin về điểm số học tập để đưa vào mô hình và dự đoán thông qua việc huấn luyện. Kết quả quá trình đánh giá và thực nghiệm, mô hình đạt độ chính xác trên bộ dữ liệu huấn luyện và kiểm thử lần lượt lên đến

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					81.97% và 74.91%, cùng với việc thiết kế và xây dựng bộ dữ liệu mô phỏng đáp ứng được các tiêu chí lựa chọn môn học theo CT GDPT mới, thỏa mãn các đặc trưng của dữ liệu thực đối với quá trình học tập từ bậc THCS đến bậc THPT của học sinh.
136.	Thạc sĩ	Đề xuất kết hợp SURF và độ đo LIPSCHITZ với Fuzzy logic cho vấn đề sàng lọc những vị trí nghi ngờ giả mạo của chữ ký	Lê Quang Thiện	TS. Hoàng Mạnh Hà	Trong đề tài tôi đề xuất mô hình xác minh chữ ký sử dụng phương pháp trích chọn đặc trưng SURF trên ảnh chữ ký đầu vào, kết hợp với mô hình túi đựng Bag of Words để lượng tử hoá các đặc trưng SURF thu được thành các vector đặc trưng đại diện cho chữ ký và làm đầu vào cho bộ phân lớp SVM thực hiện việc nhận dạng (xác định danh tính). Việc xác minh (xác thực) chữ ký được thực hiện bằng cách đối sánh chữ ký mẫu với chữ đang truy vấn thông qua độ đo mức tương đồng giữa 2 vector đặc trưng của hai chữ ký trên.
137.	Thạc sĩ	Xây dựng hệ thống Chatbot hỗ trợ tư vấn hướng nghiệp cho học sinh trường Trung học phổ thông Thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước	Hồ Lê Phương Thọ	PGS.TS. Quản Thành Thơ	Trong phạm vi Luận văn này tôi đã sử dụng sức mạnh của phương pháp Ontology để xây dựng được hệ thống tư vấn tự động đáp ứng được nhu cầu tư vấn hướng nghiệp cơ bản cho học sinh trung học phổ thông. Hệ thống có khả năng tương tác với người dùng ở dạng khá tự nhiên, biết khi nào nên yêu cầu thông tin từ người dùng, khi nào nên dừng và trả kết quả. Đồng thời, đáp ứng được nhiều dạng nhu cầu khác nhau trong tư vấn, người dùng có thể tương tác trên website hoặc trên điện thoại.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
138.	Thạc sĩ	Xây dựng hệ thống hỏi đáp tự động hỗ trợ công tác tư vấn dịch vụ hành chính công tại Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bình Dương	Nguyễn Trung Tín	TS. Bùi Thanh Hùng	Trong đề tài này, chúng tôi đã nghiên cứu, xây dựng một hệ thống hỏi đáp tự động tiếng Việt, dựa trên phương pháp phân loại câu hỏi bằng phương pháp học sâu từ đó sinh ra câu trả lời từ một chuỗi đầu vào tương ứng. Lợi thế của phương pháp này là đơn giản và hiệu quả trong phạm vi dữ liệu thu thập ít. Chúng tôi áp dụng vào xây dựng hệ thống hỏi đáp tự động ở Sở Thông tin và Truyền thông. Hỗ trợ giải quyết các vấn đề cần tư vấn một cách nhanh chóng, hiệu quả.
139.	Thạc sĩ	Ứng dụng phương pháp trích xuất đặc trưng SURF cho vấn đề nhận dạng hàng hóa và xây dựng phần mềm tính tiền tự động	Nông Kiều Trang	TS. Hoàng Mạnh Hà	Tôi đề xuất 3 mô hình để nhận dạng và phân loại sản phẩm: SURF kết hợp SVM, SURF kết hợp hàm matchFeatures của Matlab, sử dụng Copulas Gauss đối sánh vector đặc trưng. Trên cơ sở thực nghiệm, đánh giá so sánh các kết quả đã đạt được của các mô hình, tôi đã lựa chọn mô hình phù hợp nhất để nhận dạng và phân loại sản phẩm. Kết quả thực nghiệm đã chứng minh rằng mô hình nhận dạng và phân loại sản phẩm SURF kết hợp hàm matchFeatures của Matlab có độ chính xác cao nhất, đạt trên 99%.
140.	Thạc sĩ	Ứng dụng phương pháp học sâu để nhận diện khuôn mặt qua camera giám sát	Nguyễn Thanh Tùng	TS. Bùi Thanh Hùng	Luận văn đề xuất một mô hình tổng thể cho việc nhận dạng khuôn mặt người từ camera. Trong đó tập trung chính vào công đoạn phát hiện và nhận dạng khuôn mặt. Hiệu quả của mô hình được đánh giá trên tập dữ liệu chuẩn ORL và thực nghiệm trên dữ liệu cá nhân tự thu thập. Quá trình đánh giá thực nghiệm, hiệu quả của mô hình nhận dạng khuôn mặt được đánh giá dựa trên độ chính xác nhận dạng (Accuracy). Các kết quả thực nghiệm cho thấy mô

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					hình đề xuất đạt được độ chính xác cao và ổn định trong môi trường thực tế, có thể áp dụng giải quyết các bài toán ứng dụng điển hình như hệ thống camera giám sát cho phép phát hiện, nhận dạng và cảnh báo đối tượng lạ mặt đột nhập tại các khu vực an ninh.
141.	Thạc sĩ	Biện pháp quản lý hoạt động giáo dục pháp luật cho học sinh qua hoạt động ngoại khóa ở các trường Trung học cơ sở tại Thị Xã Dĩ An, Tỉnh Bình Dương	Trần Thị Tố Tâm	TS. Nguyễn Thị Hảo	Căn cứ vào những thành công và hạn chế trên luận văn đã đề ra được 05 biện pháp khắc phục những hạn chế và phát huy những thành công của các trường THCS qua đó nâng cao hiệu quả quản lý công tác GDPL CHS qua HĐNK các trường THCS trên địa bàn thị xã Dĩ An trong thời gian tới. Tất cả các biện pháp đều được đánh giá rất cao về tính cần thiết và tính khả thi trong thực
142.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giảng dạy tiếng Anh tại các trường Tiểu học ở Thị Xã Dĩ An, Tỉnh Bình Dương	Dương Thị Ngọc Hà	TS. Nguyễn Thị Hảo	Căn cứ vào những thành công và hạn chế trên, luận văn đã đề ra được các biện pháp khắc phục những hạn chế và phát huy những thành công của các trường TH trên địa bàn. Từ đó đưa ra giúp các trường xây dựng được các biện pháp cần thiết và khả thi nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động dạy học môn Tiếng Anh ở các trường TH trên địa bàn. Từ đó, góp phần nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Anh ở các trường tiểu học trên địa bàn thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương trong thời gian tới
143.	Thạc sĩ	Nghiên cứu xử lý chì (Pb) trong nước bằng vật liệu than biến tính được điều chế từ hạt muồng hoàng yến	Đặng Thị Lan	TS. Nguyễn Xuân Dũ	Kết quả nghiên cứu cho thấy ở điều kiện khảo sát tối ưu với 0.1g than biến tính tại pH = 5 thì tải trọng hấp phụ đạt cực đại là 36.63 mg/g, hiệu suất xử lý Pb <sup>2+</sup> là 90.3%. Than bão hòa được giải hấp với hiệu suất 86.32% khi sử dụng HNO <sub>3</sub> 0.2M làm chất

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					giải hấp. Than sau khi giải hấp có khả năng tái sử dụng để xử lý Pb <sup>2+</sup> với hiệu suất là 80.58%. Do đó, cần nghiên cứu mở rộng ứng dụng vật liệu để xử lý các kim loại khác trong nước.
144.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động dạy học theo định hướng phát triển năng lực ở các trường Trung học phổ thông Huyện Phú Riềng, Tỉnh Bình Phước	Lê Xuân Bằng	Ts. Hoàng Mai Khanh	Trên cơ sở nghiên cứu lí luận về dạy học theo định hướng phát triển năng lực, lí luận về quản lí hoạt động dạy học theo định hướng phát triển năng lực, tác giả đánh giá thực trạng việc dạy học, quản lí dạy học theo định hướng phát triển năng lực ở các trường Trung học Phổ thông huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước. Từ đó đề xuất các biện pháp nâng cao chất lượng quản lí hoạt động dạy học theo định hướng phát triển năng lực ở các trường Trung học Phổ thông huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.
145.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục văn hóa dân tộc cho học sinh các trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở Tỉnh Bình Phước	Phạm Thành Đô	Ts. Hoàng Mai Khanh	Trên cơ sở khung lý thuyết, tác giả đánh giá được thực trạng về quản lý hoạt động giáo dục văn hóa dân tộc cho học sinh các trường Phổ thông Dân tộc Nội trú Trung học cơ sở tỉnh Bình Phước. Từ đó đề xuất các biện pháp nhằm cải tiến chất lượng quản lý hoạt động giáo dục văn hóa dân tộc cho học sinh các trường Phổ thông Dân tộc Nội trú Trung học cơ sở tỉnh Bình Phước.
146.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ tại trường mầm non tư thục trên địa bàn thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay	Nguyễn Thị Hoa	TS. Trần Văn Trung	Công tác quản lý của các trường mầm non tư thục trên địa bàn thị xã Bến Cát trong thời gian qua còn nhiều hạn chế dẫn chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng chưa cao, có nơi còn tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn cho trẻ. Từ kết quả nghiên cứu lý luận, đánh giá thực trạng cho thấy để nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ tác giả đã đề



STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					xuất 6 biện pháp quản lý. Qua khảo nghiệm cho thấy các biện pháp luận văn đề xuất vừa có tính cần thiết vừa có tính khả thi cao góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ trên địa bàn thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương
147.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên tại các trường Trung học phổ thông Huyện Phú Giáo, Tỉnh Bình Dương	Nguyễn Văn Thi	TS. Lương Thị Hồng Gấm	Từ nghiên cứu lý luận và kết quả đánh giá thực trạng giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên và quản lý công tác giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên cho học sinh tại các trường trung học phổ thông huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, đề tài đã đề xuất một số biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý công tác giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên cho học sinh hiện nay
148.	Thạc sĩ	Giải pháp thu hút đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh Bình Dương	Nguyễn Thị Thu Thảo	TS. Phạm Ngọc Dưỡng	Người viết tổng hợp bảng ma trận SWOT phối hợp, từ đó đưa ra các giải pháp: tăng cường hoạt động tuyên truyền về công tác đăng ký kinh doanh, hoàn thiện cơ sở hạ tầng và dịch vụ hỗ trợ; đào tạo nguồn nhân lực chất lượng, lâu dài và ổn định; đơn giản hóa thủ tục hành chính, cải thiện thái độ phục vụ của cán bộ cơ quan đăng ký kinh doanh.
149.	Thạc sĩ	Đánh giá rủi ro của trạm xử lý nước thải Khu công nghiệp Việt Hương 2 và đề xuất giải pháp giảm thiểu	Mai Ánh Tuyết	PGS-TS. Lê Hùng Anh	Từ đó làm cơ sở cho việc đánh giá rủi ro và đề xuất các giải pháp giảm thiểu rủi ro và là cơ sở để cơ quan quản lý giám sát, định hướng các ngành nghề nào cần tiếp nhận vào khu công nghiệp trong tương lai. Từ cơ sở phân tích chất lượng nước nguồn tiếp nhận sẽ xác định trách nhiệm của các doanh nghiệp và các cơ quan quản lý có liên quan trong công tác quản lý nước thải. Qua đó đề xuất giải pháp phòng ngừa, khắc phục và giảm thiểu các

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					sự cố môi trường do hoạt động xả nước thải từ khu công nghiệp tập trung Việt Hương 2.
150.	Thạc sĩ	Công tác xã hội nhóm với học sinh sống xa cha mẹ tại Trường Trung học cơ sở Bình Tân, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp	Trần Chí Nhân	PGS.TS. Nguyễn Đức Lộc	Nghiên cứu 35 em học sinh sống xa cha mẹ (HSSXCM) tại trường THCS Bình Tân, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, tìm hiểu thực trạng đời sống, khó khăn ảnh đến học tập của các em. Với mô hình CTXH nhóm, đã tổ chức các hoạt động nâng cao kiến thức, kỹ năng giải quyết khó khăn, tạo môi trường sinh hoạt lành mạnh, kết nối, hỗ trợ giải quyết một phần khó khăn của HSSXCM. Kiến nghị tổ chức, cá nhân quan tâm hơn nữa để giúp HSSXCM giảm bớt khó khăn, hòa nhập cuộc sống tốt hơn.
151.	Thạc sĩ	Quản lý thiết bị dạy học ở trường Trung học phổ thông tại Thành Phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương trong bối cảnh giáo dục hiện nay	Phan Hoàng Vũ	Ts. Trần Văn Trung	Đề tài nghiên cứu thực trạng TBDH, thực trạng quản lý TBDH các trường THPT tại thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để thấy được công tác quản lý TBDH mà các nhà trường đã và đang sử dụng nhưng hiệu quả và chất lượng quản lý chưa cao; kỹ năng sử dụng TBDH của GV, HS ở mức độ chưa tốt; tìm ra những nguyên nhân khách quan và nguyên nhân chủ quan dẫn đến tình trạng trên. Từ đó đề ra các các biện pháp quản lý TBDH đồng bộ, thường xuyên, triệt để và vận dụng phù hợp giữa lý luận với thực tiễn cũng như đề xuất được các biện pháp quản lý TBDH của các trường THPT tại thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương trong bối cảnh giáo dục hiện nay.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
152.	Thạc sĩ	Nâng cao chất lượng công tác thanh tra kinh tế xã hội tại Thanh tra tỉnh Bình Dương	Trần Phương Thảo	TS. Phạm Xuân Thu	Trong nghiên cứu luận văn tác giả sử dụng phương pháp nghiên cứu định tính. Từ những hạn chế, tác giả đề xuất giải pháp như: tăng cường thực hiện quyền thanh tra, phối hợp giữa các cơ quan; Nâng cao hiệu quả xử lý sau thanh tra; chất lượng đội ngũ CBCCC; Xây dựng chương trình kế hoạch; Đẩy mạnh tuyên truyền pháp luật. Kết quả nghiên cứu này, sẽ được tác giả ứng dụng trong công việc, làm tài liệu tham khảo hữu ích cho Thanh tra tỉnh Bình Dương phục vụ công tác thanh tra kinh tế xã hội, góp phần thực hiện tốt chức năng quản lý về kinh tế xã hội tại địa phương.
153.	Thạc sĩ	Nâng cao hoạt động quản trị nguồn nhân lực tại Thanh tra tỉnh Bình Dương	Nguyễn Thế Phong	TS. Bảo Trung	Phân tích, đánh giá thực trạng hoạt động quản trị nguồn nhân lực Thanh tra tỉnh Bình Dương. Xác định điểm mạnh, điểm yếu và nguyên nhân của điểm yếu về quản trị nguồn nhân lực của Thanh tra tỉnh Bình Dương. Đề xuất các giải pháp nâng cao hoạt động quản trị nguồn nhân lực. Qua đó luận văn khuyến nghị thực hiện các nhóm giải pháp theo mức độ ưu tiên, đó là nhóm giải pháp về: (1) Thu hút nguồn nhân lực, (2) Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, (3) Duy trì nguồn nhân lực nhằm nâng cao hoạt động quản trị nguồn nhân lực Thanh tra tỉnh Bình Dương.
154.	Thạc sĩ	Nâng cao năng lực cạnh tranh của dịch vụ di động Vinaphone tại Trung tâm Kinh doanh VNPT - Bình Dương	Nguyễn Xuân Huy	TS. Phạm Xuân Thu	Dựa trên quá trình tìm hiểu các vấn đề lý luận về cạnh tranh và năng lực cạnh tranh của một doanh nghiệp kinh doanh, bằng phương pháp phân tích SWOT, luận văn nêu lên những đánh giá về năng lực cạnh tranh dịch vụ mạng di động VinaPhone tại Bình Dương trong giai đoạn phát triển. Với các

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					đánh giá về vị thế của dịch vụ di động VinaPhone so với các đối thủ cạnh tranh cùng ngành khác, luận văn nghiên cứu những tác động về chất lượng mạng, giá cước, hệ thống phân phối, thị trường. Từ các điểm đã phân tích, luận văn đưa ra các giải pháp để thể góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của mạng di động VinaPhone tại Trung tâm Kinh doanh VNPT – Bình Dương.
155.	Thạc sĩ	The use of translation strategies to translate cohesive devices in O'Henry's stories into their Vietnamese equivalents	Đặng Thị Quỳnh Nga	TS. Trần Quốc Thao	The findings of the study show that five strategies were employed to translate cohesive devices in three selected short stories including translation by a more neutral/ less expressive word, translation by paraphrase using related words, translation by paraphrase using unrelated words, translation by omission, and translation by illustration. The frequency of these strategies reveals that translation by omission is the most used and the least used strategy is translation by using a more neutral/less expressive word. The study also showed the functions of these translation strategies in some specific cases. There were six functions of the strategies according to Baker (1992) found and six extended ones. This study has implications in terms of cohesive devices translation usage for translation learning, teaching, and practicing for teachers, learners, translators, and researchers.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
156.	Thạc sĩ	Vietnamese-English translation of Vietnamese dishes: language, culture and complexities	Tạ Thủy Tiên	TS. Phạm Huy Cường	This research has proved that culture, language and translation are always in a close relationship in translating progress. The findings indicated that literal translation, mixed translation, word-for-word translation, free translation, communicative translation and faithful translation methods were used mostly. There were a large number of errors related to word choice, word ordering, using incorrect words and omission error. The most prominent findings concern the complexities of language and culture that impact on the translation process. This study contributes significantly to English learners' understandings of translation methods, errors in translation, intercultural and linguistic features of translated dishes and partially promotes Vietnamese cuisine to foreign visitors.
157.	Thạc sĩ	Ảnh hưởng của chất lượng dịch vụ tín dụng tiền gửi tiết kiệm đến sự hài lòng của khách hàng cá nhân tại Ngân hàng Agribank Việt Nam chi nhánh Thủ Dầu Một Bình Dương	Đinh Thị Vui	TS. Huỳnh Thị Thu Sương	Kết quả kiểm định giả thuyết và các nhận định rút ra từ mô hình hồi quy bội như sau : nhân tố Sự tin cậy có mức độ ảnh hưởng cao nhất, thứ hai là nhân tố Sự cảm thông, thứ ba là nhân tố Phương tiện hữu hình, thứ tư là nhân tố Sự bảo đảm, thứ năm là nhân tố Sự ưu đãi, thứ sáu là nhân tố Sự đáp ứng. Đó là nền tảng đề ra các giải pháp hiệu quả nhằm nâng cao sự hài lòng của khách hàng về chất lượng dịch vụ tín dụng tiền gửi tiết kiệm tại ngân hàng Agribank Thủ Dầu Một Bình Dương.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
158.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa dân tộc thiểu số cho học sinh ở các trường phổ thông dân tộc nội trú tỉnh Bình Phước	Ninh Thị Thúy	TS. Phạm Hữu Ngãi	Các biện pháp quan hệ gắn bó với nhau, cùng hỗ trợ nhau, bổ sung nhau trong suốt quá trình quản lý HĐGD bảo tồn và phát huy VH DTTS cho HS ở các trường PTDTNT tỉnh Bình Phước. Trong từng thời kỳ, giai đoạn cụ thể, biện pháp nào đó có thể có vai trò lớn hơn, cần ưu tiên thực hiện hơn cả, Hiệu trưởng ở các trường PTDTNT căn cứ vào tình hình cụ thể nhà trường để có những quyết định đúng đắn nhất. Kết quả khảo nghiệm đã phản ánh được ý nghĩa về sự cần thiết, tính khả thi của các biện pháp được đề xuất trong Luận văn.
159.	Thạc sĩ	Giải pháp cải thiện công tác quản trị nguồn nhân lực tại Cục Hải quan tỉnh Bình Dương	Nguyễn Hồng Huệ	TS. Nguyễn Ngọc Duy Phương	Thông qua tổng hợp dữ liệu thứ cấp, khảo sát 296 người lao động để thu thập các số liệu sơ cấp, phân tích thực trạng nguồn nhân lực về số lượng, chất lượng, đào tạo bồi dưỡng, quản lý và sử dụng nguồn nhân lực giai đoạn từ năm 2014 đến 2018. Qua đó, đề tài đưa ra những xu hướng, chiến lược phát triển nguồn nhân lực và xây dựng 7 nhóm giải pháp cải thiện về hoạch định, phân tích công việc, tuyển dụng, đào tạo và phát triển, đánh giá kết quả thực hiện công việc, chế độ lương thưởng, phúc lợi và xây dựng mối quan hệ lao động tại Cục Hải quan tỉnh Bình Dương.
160.	Thạc sĩ	Nâng cao hoạt động quản lý rủi ro tại Cục Hải quan tỉnh Bình Dương trong hoạt động nhập khẩu nguyên liệu sản xuất hàng xuất khẩu	Lê Thụy Xuân Mai	TS. Ngô Quang Huân	Luận văn đã giải quyết các vấn đề cơ bản sau: - Hệ thống hóa lý thuyết, các nhân tố ảnh hưởng đến công tác quản lý rủi ro. - Phân tích thực trạng và đề xuất các giải pháp hoàn thiện công tác quản lý rủi ro tại Cục Hải quan tỉnh Bình Dương. Về mặt thực tiễn, nghiên cứu giúp cho Lãnh đạo Cục Hải quan tỉnh Bình Dương thấy được những nhân tố tác động

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					của nó đến công tác quản lí rủi ro, từ đó đưa ra các giải pháp cần thiết, kịp thời và phù hợp để hoàn thiện công tác này, đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ hội nhập.
161.	Thạc sĩ	Phát triển dịch vụ bảo hiểm phi nhân thọ tại Công ty Bảo hiểm BIDV Bình Dương	Bùi Phước Nguyên	PGS.TS. Lê Bảo Lâm	Luận văn đề xuất các giải pháp về: Thiết kế sản phẩm bảo hiểm; phí bảo hiểm; phân phối sản phẩm bảo hiểm; chiến lược xúc tiến hỗn hợp; yếu tố con người; yếu tố vật chất; quy trình cung ứng dịch vụ và một số giải pháp khác. Luận văn đã phản ánh về thực trạng phát triển dịch vụ bảo hiểm phi nhân thọ tại công ty Bảo hiểm BIDV Bình Dương. Những phân tích và đề xuất của luận văn giúp Ban giám đốc nghiên cứu, áp dụng trong quá trình kinh doanh, khai thác thực hiện, kiểm tra, rà soát quá trình cung cấp các dịch vụ bảo hiểm phi nhân thọ để nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng trong thời gian tới

Bình Dương, ngày.....tháng 6 năm 2020

**KT.HIỆU TRƯỞNG**

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Đã ký

PGS-TS. Lê Tuấn Anh

